

Số : 138./CV-RDP

Tp. Hồ Chí Minh, ngày 07 tháng 05 năm 2022

## CÔNG BỐ THÔNG TIN

Kính gửi: - Ủy ban Chứng khoán Nhà nước  
- Sở Giao dịch Chứng khoán Thành phố Hồ Chí Minh

Thực hiện theo quy định của Luật Chứng khoán hiện hành, Thông tư số 96/2020/TT-BTC ngày 16/11/2020 của Bộ Tài Chính hướng dẫn công bố thông tin trên thị trường chứng khoán và Quy chế Công bố thông tin tại Sở Giao dịch Chứng khoán Thành phố Hồ Chí Minh theo Quyết định số 340/QĐ-SGDHCM ngày 19/08/2016, nay Công ty Cổ Phần Rạng Đông Holding thông báo như sau:

1. Tên tổ chức: **CÔNG TY CỔ PHẦN RẠNG ĐÔNG HOLDING**
2. Mã chứng khoán: **RDP**
3. Trụ sở chính: 190 Lạc Long Quân, Phường 3, Quận 11, Tp.Hồ Chí Minh.
4. Điện thoại: (+84 028) 39692272-39696642 Fax: (+84 028) 36962843
5. Loại công bố thông tin: Định kỳ
6. Người thực hiện công bố thông tin: Ông Bùi Đắc Thiện.
7. Nội dung công bố thông tin: **Biên bản và Nghị quyết Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2022 của Công ty Cổ phần Rạng Đông Holding.**
8. Thông tin này đã được công bố trên trang thông tin điện tử của Công ty Cổ phần Rạng Đông Holding vào ngày 07/05/2022 tại đường dẫn <http://rangdongholding.com.vn/quan-he-co-dong/>

Chúng tôi xin cam kết các thông tin công bố trên đây là đúng sự thật và hoàn toàn chịu trách nhiệm trước pháp luật về nội dung các thông tin đã công bố.

NGƯỜI CÔNG BỐ THÔNG TIN



Bùi Đắc Thiện

Nơi nhận:

- Như nơi gửi;
- Lưu.

## BIÊN BẢN ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG THƯỜNG NIÊN NĂM 2022

### I. THÔNG TIN CÔNG TY

- Tên doanh nghiệp: **CÔNG TY CỔ PHẦN RẠNG ĐÔNG HOLDING**
- Địa chỉ trụ sở chính: 190 Lạc Long Quân, Phường 3, Quận 11, Tp. Hồ Chí Minh.
- Giấy chứng nhận đăng ký doanh nghiệp số: 0300384357. Đăng ký lần đầu ngày 28/03/2005, đăng ký thay đổi lần thứ 18 ngày 08/03/2022.
- Nơi đăng ký kinh doanh: Sở Kế hoạch và Đầu tư Tp. Hồ Chí Minh.

### II. THỜI GIAN VÀ ĐỊA ĐIỂM HỌP ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG:

- Thời gian: Lúc 09 giờ 00 phút, thứ bảy, ngày 07 tháng 05 năm 2022.
- Địa điểm: Hội trường Công ty Cổ phần Nhựa Rạng Đông Long An, Lô H1-H9, Đường số 8, Khu Công Nghiệp Tân Đô, Xã Đức Hòa Hạ, Huyện Đức Hòa, Tỉnh Long An, Việt Nam.

### III. NỘI DUNG:

Theo chương trình Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2022 đã trình Đại hội đồng cổ đông thông qua (*Văn bản đính kèm*).

### IV. THÀNH PHẦN THAM DỰ:

1. Thành viên Hội đồng quản trị Công ty Cổ phần Rạng Đông Holding;
2. Cổ đông và đại diện cổ đông của Công ty Cổ phần Rạng Đông Holding.

### V. PHẦN KHAI MẠC ĐẠI HỘI

#### 1. Khai mạc Đại hội và giới thiệu khách mời:

**Ông Hà Thanh Thiên**, thay mặt Ban Tổ chức tuyên bố khai mạc Đại hội và giới thiệu khách mời. Tham dự Đại hội gồm có:

- Cổ đông và đại diện cổ đông.
- Ban Lãnh đạo Công ty, các thành viên Hội đồng quản trị, các thành viên Ủy ban Kiểm toán.

#### 2. Báo cáo thẩm tra tư cách cổ đông tham dự đại hội:

**Ông Hà Thanh Thiên**, thay mặt Ban Thẩm tra tư cách cổ đông báo cáo kết quả thẩm tra tư cách cổ đông đến tham dự:

- Căn cứ theo danh sách tổng hợp người sở hữu chứng khoán của Trung Tâm lưu ký chứng khoán Việt Nam – Chi nhánh tại Thành phố Hồ Chí Minh thì vốn điều lệ của Công ty là: 490.698.030.000 đồng tương đương 49.069.803 cổ phần, vì vậy số phiếu biểu quyết là 49.069.803 phiếu.
- Tổng số cổ đông được mời dự họp Đại hội là: 1.854 cổ đông, đại diện cho 49.069.803 cổ phần của Công ty.
- Tổng số cổ đông tham dự Đại hội là: 31 cổ đông, đại diện cho 36.488.718 cổ phần của công ty, chiếm tỷ lệ 74,4% tổng số cổ phần của Công ty, tương ứng với tổng số phiếu biểu quyết tại Đại hội là 36.488.718 phiếu.
- Căn cứ theo quy định của Luật Doanh nghiệp năm 2020 và Điều lệ hiện hành của Công ty Cổ phần Rạng Đông Holding, số cổ đông dự họp đại diện trên 50% tổng số phiếu biểu quyết của Công ty, vì vậy cuộc họp Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2022 của Công ty là hợp pháp và hợp lệ.

#### 3. Bầu Chủ tịch đoàn:

**Ông Hà Thanh Thiên**, thay mặt Ban Tổ chức giới thiệu danh sách Chủ tịch đoàn Đại hội gồm 03 người là:

1. Ông Hồ Đức Lam, Chủ tịch HĐQT.
2. Ông Nguyễn Trần Vinh, Thành viên độc lập HĐQT.
3. Ông Hồ Đức Dũng, Thành viên HĐQT

Đại hội biểu quyết thông qua với kết quả như sau:

- Số phiếu tán thành là 36.488.718 phiếu, chiếm tỷ lệ 100%.
- Số phiếu không tán thành là 0 phiếu, chiếm tỷ lệ 0%.
- Số phiếu có ý kiến khác là 0 phiếu, chiếm tỷ lệ 0%.

#### 4. Bầu Ban Thư ký:

**Ông Hà Thanh Thiên**, thay mặt Ban tổ chức giới thiệu Ban Thư ký Đại hội gồm 02 người là:

1. Bà Phạm Thùy Thương, Phòng Hành Chính Nhân Sự - Công ty Cổ phần Rạng Đông Holding.
2. Bà Hồ Thị Mỹ Hào, Phòng Hành Chính Nhân Sự - Công ty Cổ phần Rạng Đông Holding.

Đại hội biểu quyết thông qua với kết quả như sau:

- Số phiếu tán thành là 36.488.718 phiếu, chiếm tỷ lệ 100%.
- Số phiếu không tán thành là 0 phiếu, chiếm tỷ lệ 0%.
- Số phiếu có ý kiến khác là 0 phiếu, chiếm tỷ lệ 0%.

#### 5. Xin ý kiến thông qua Chương trình làm việc của Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2022 (Văn bản đính kèm).

**Ông Hồ Đức Lam**, thay mặt Chủ tịch đoàn xin được lấy ý kiến biểu quyết của cổ đông để thông qua Chương trình làm việc của Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2022 (Văn bản đính kèm).

Đại hội biểu quyết thông qua với kết quả như sau:

- Số phiếu tán thành là 36.488.718 phiếu, chiếm tỷ lệ 100%.
- Số phiếu không tán thành là 0 phiếu, chiếm tỷ lệ 0%.
- Số phiếu có ý kiến khác là 0 phiếu, chiếm tỷ lệ 0%.

#### 6. Xin ý kiến thông qua Quy chế làm việc của Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2022.

**Ông Hồ Đức Lam** xin được lấy ý kiến biểu quyết của cổ đông để thông qua Quy chế làm việc tại Đại hội (Văn bản đính kèm).

Đại hội biểu quyết thông qua với kết quả như sau:

- Số phiếu tán thành là 36.488.718 phiếu, chiếm tỷ lệ 100%.
- Số phiếu không tán thành là 0 phiếu, chiếm tỷ lệ 0%.
- Số phiếu có ý kiến khác là 0 phiếu, chiếm tỷ lệ 0%.

#### 7. Bầu Ban Kiểm phiếu:

**Ông Hồ Đức Lam** giới thiệu ứng viên Ban Kiểm phiếu gồm 03 người gồm:

1. Ông Hà Thanh Thiên.
2. Ông Phạm Xuân Khang.
3. Bà Nguyễn Kim Tuyền.

Và đề cử Ông Hà Thanh Thiên làm Trưởng ban Ban Kiểm phiếu.

Đại hội biểu quyết thông qua với kết quả như sau:

- Số phiếu tán thành là 36.488.718 phiếu, chiếm tỷ lệ 100%.
- Số phiếu không tán thành là 0 phiếu, chiếm tỷ lệ 0%.
- Số phiếu có ý kiến khác là 0 phiếu, chiếm tỷ lệ 0%.

## VI. PHẦN NỘI DUNG LÀM VIỆC

1. Ông Hồ Đức Lam, Chủ tịch Hội đồng quản trị Công ty, đọc Báo cáo của HĐQT về quản trị và kết quả hoạt động của HĐQT và từng thành viên HĐQT (Văn bản đính kèm).
2. Ông Hồ Đức Dũng, Tổng Giám Đốc Công ty, đọc Báo cáo kết quả hoạt động sản xuất kinh doanh năm 2021 và kế hoạch sản xuất kinh doanh năm 2022 (Văn bản đính kèm).
3. Ông Nguyễn Trần Vinh, Thành viên độc lập Hội đồng quản trị, đọc Báo cáo hoạt động của Ủy ban kiểm toán năm 2021 (Văn bản đính kèm).
4. Ông Đỗ Minh Luân, Kế Toán trưởng Công ty, đọc Báo cáo tài chính năm 2021 đã được kiểm toán (Văn bản đính kèm).
5. Ông Đỗ Minh Luân đọc các Tờ trình sau:

- 5.1. Tờ trình về việc Lợi nhuận và chi trả cổ tức năm 2021 (*Văn bản đính kèm*).
- 5.2. Tờ trình về việc Lựa chọn Công ty kiểm toán độc lập cho niên độ tài chính 2022 (*Văn bản đính kèm*).
6. Bà Phạm Thùy Thương đọc các Tờ trình sau:
- 6.1. Tờ trình về việc Thù lao HĐQT và trích quỹ thưởng Ban Điều hành năm 2022 (*Văn bản đính kèm*).
- 6.2. Tờ trình về việc Điều chỉnh, bổ sung ngành nghề kinh doanh (*Văn bản đính kèm*).
- 6.3. Tờ trình về việc Sửa đổi, bổ sung Điều lệ Công ty (*Văn bản đính kèm*).
7. Ông Đỗ Minh Luân đọc các Tờ trình sau:
- 7.1. Tờ trình về việc Phương án phát hành cổ phiếu theo chương trình lựa chọn cho người lao động tại công ty (*Văn bản đính kèm*).
- 7.2. Tờ trình về việc Phương án phát hành cổ phiếu cho cổ đông hiện hữu (*Văn bản đính kèm*).
- 7.3. Tờ trình về việc Phương án phát hành trái phiếu chuyển đổi (*Văn bản đính kèm*).
- 7.4. Tờ trình về việc Phương án chuyển hình thức thuê đất từ Nhà nước cho thuê đất, trả tiền thuê đất hàng năm sang Nhà nước cho thuê đất, trả tiền thuê đất một lần và chuyển nhượng quyền sử dụng đất, quyền sở hữu công trình xây dựng gắn liền với đất (*Văn bản đính kèm*).
- 7.5. Tờ trình về việc Phương án phát hành cổ phiếu riêng lẻ tại Công ty Cổ phần Nhựa Rạng Đông Long An (*Văn bản đính kèm*).
- 7.6. Tờ trình về việc Phương án phát hành cổ phiếu riêng lẻ tại Công ty Cổ phần Rạng Đông Films (*Văn bản đính kèm*).
8. Bà Trương Thị Ngọc Thảo đọc các Tờ trình sau:
- 8.1. Tờ trình về việc Miễn nhiệm Thành viên HĐQT (*Văn bản đính kèm*).
- 8.2. Tờ trình về việc Bầu cử bổ sung Thành viên HĐQT nhiệm kỳ 2018-2023 (*Văn bản đính kèm*).
9. Ông Hồ Đức Lam xin ý kiến Đại hội, biểu quyết đồng ý miễn nhiệm Bà Lê Thị Thanh Thủy.  
Đại hội biểu quyết thông qua với kết quả như sau:
- Số phiếu tán thành là 36.488.718 phiếu, chiếm tỷ lệ 100%.
  - Số phiếu không tán thành là 0 phiếu, chiếm tỷ lệ 0%.
  - Số phiếu có ý kiến khác là 0 phiếu, chiếm tỷ lệ 0%.
10. Ông Hồ Đức Lam xin ý kiến Đại hội, biểu quyết đồng ý bầu cử bổ sung 01 Thành viên Hội đồng quản trị và việc đề cử ứng cử viên Ông Bùi Đắc Thiện.  
Đại hội biểu quyết thông qua với kết quả như sau:
- Số phiếu tán thành là 36.488.718 phiếu, chiếm tỷ lệ 100%.
  - Số phiếu không tán thành là 0 phiếu, chiếm tỷ lệ 0%.
  - Số phiếu có ý kiến khác là 0 phiếu, chiếm tỷ lệ 0%.

## VII. THẢO LUẬN VÀ BIỂU QUYẾT:

### 1. Thảo luận

**1.1. Ý kiến của Cổ đông Mã số RDP0684:** Tỷ trọng xuất khẩu hiện tại khoảng bao nhiêu %, sắp tới Công ty có kế hoạch khai thác thêm thị trường này hay không?

**Chủ tịch đoàn:** Hiện tại tỷ trọng xuất khẩu chiếm khoảng 10% doanh thu, sắp tới Công ty sẽ đẩy mạnh việc khai thác xuất khẩu vào các nước EU, Mỹ, Nhật và Canada với các mặt hàng chủ lực như sản phẩm y tế, bao bì mềm dùng trong ngành thực phẩm, giả da dùng trong ngành xây dựng và trang trí nội thất.

**1.2. Ý kiến của Cổ đông Mã số RDP0394:** Triển vọng của sản phẩm phục vụ ngành y tế của Công ty?

**Chủ tịch đoàn:** Hiện nay nhu cầu về chăm sóc sức khỏe đặc biệt trong bối cảnh dịch bệnh diễn biến phức tạp đang rất cao. Công ty tập trung vào thiết bị vật tư tiêu hao ngành y tế, thâm nhập vào thị trường xuất khẩu như Mỹ, Nhật, Canada; tập trung phát triển thị trường nội địa vào các bệnh viện, trung tâm y tế. Sản phẩm chủ lực: áo y tế, bodybag, ống hút dịch, túi nước tiểu, vật tư tiêu hao ngành y tế,...

**1.3. Ý kiến của Cổ đông Mã số RDP0621:** Hiện tại hệ số nợ/vốn chủ sở hữu khá cao: 3,4 lần, giải pháp của Công ty để giảm hệ số này?

**Chủ tịch đoàn:** Giải pháp của Công ty như sau: Tái cấu trúc tài chính, nâng cao năng suất, doanh thu và lợi nhuận; Phát hành trái phiếu chuyển đổi; Tăng vốn và kêu gọi nhà đầu tư bên ngoài; Phát hành cổ phiếu ESOP; ...

**2. Biểu quyết:**

**2.1. Ông Hà Thanh Thiên** thay mặt Ban Kiểm phiếu thông qua nguyên tắc, thể lệ biểu quyết, kiểm phiếu biểu quyết các nội dung đã trình bày tại Đại hội đồng cổ đông.

**2.2. Cổ đông** tham gia bỏ phiếu biểu quyết các nội dung đã trình bày tại Đại hội đồng cổ đông.

**2.3. Ông Hà Thanh Thiên**, Trưởng ban Ban Kiểm phiếu công bố kết quả kiểm phiếu biểu quyết của cổ đông đối với từng nội dung như sau:

**Nội dung 1. Thông qua Báo cáo của HĐQT về quản trị và kết quả hoạt động của HĐQT và từng thành viên HĐQT năm 2021. (Văn bản kèm theo)**

Đại hội biểu quyết thông qua với kết quả như sau:

- Số phiếu tán thành là 36.488.718 phiếu, chiếm tỷ lệ 100%.
- Số phiếu không tán thành là 0 phiếu, chiếm tỷ lệ 0%.
- Số phiếu có ý kiến khác là 0 phiếu, chiếm tỷ lệ 0%.

**Nội dung 2. Thông qua Báo cáo kết quả hoạt động sản xuất kinh doanh năm 2021 và kế hoạch sản xuất kinh doanh năm 2022. (Văn bản kèm theo)**

Cụ thể năm 2021 và so sánh với năm 2020:

STT	Chỉ tiêu	Đơn vị tính	Năm 2021	Năm 2020	Tỷ lệ (%) Năm 2021 / Năm 2020
1	Tổng Doanh thu	đồng	2.721.143.077.946	2.757.291.165.161	98,6%
2	Doanh thu thuần	đồng	2.711.376.159.826	2.744.310.549.655	98,7%
3	Tổng chi phí	đồng	2.683.414.261.942	2.754.090.098.605	97,4%
4	Lợi nhuận gộp	đồng	223.493.197.941	195.021.607.227	114,5%
5	Lợi nhuận trước thuế	đồng	52.834.934.920	8.736.652.528	604,7%
6	Lợi nhuận sau thuế	đồng	37.728.816.004	3.201.066.556	1.178,6%
7	Lãi cơ bản trên cổ phiếu	đồng	693	29	2.389,6%

So sánh thực hiện năm 2021 với kế hoạch năm 2021:

Stt	Chỉ tiêu	ĐVT	Kế hoạch 2021	Thực hiện 2021	Tỷ lệ (%)
					TH/KH
1	Doanh thu thuần	Tỷ đồng	2.170,26	2.711,37	125%
2	Tổng chi phí	Tỷ đồng	2.110,55	2.673,65	127%
3	Lợi nhuận sau thuế	Tỷ đồng	59,74	37,72	63%

Mục tiêu doanh thu, lợi nhuận năm 2022:

STT	Chỉ tiêu	Đơn vị tính	Thực hiện Năm 2021	Kế hoạch Năm 2022	Tỷ lệ (%) KH 2022 / TH 2021
1	Tổng Doanh thu	đồng	2.711.376.159.826	2.971.334.819.017	110%
2	Lợi nhuận gộp	đồng	223.493.197.941	324.171.175.607	145%
3	EBITDA	đồng	202.614.095.338	263.689.692.206	130%
4	Lợi nhuận trước thuế	đồng	52.834.934.920	87.158.670.572	165%
5	Lợi nhuận sau thuế	đồng	37.728.816.004	70.216.506.293	186%

Đại hội biểu quyết thông qua với kết quả như sau:

- Số phiếu tán thành là 36.488.718 phiếu, chiếm tỷ lệ 100%.

- Số phiếu không tán thành là 0 phiếu, chiếm tỷ lệ 0%.
- Số phiếu có ý kiến khác là 0 phiếu, chiếm tỷ lệ 0%.

**Nội dung 3. Thông qua Báo cáo hoạt động của Ủy ban Kiểm toán năm 2021. (Văn bản kèm theo)**

Đại hội biểu quyết thông qua với kết quả như sau:

- Số phiếu tán thành là 36.488.718 phiếu, chiếm tỷ lệ 100%.
- Số phiếu không tán thành là 0 phiếu, chiếm tỷ lệ 0%.
- Số phiếu có ý kiến khác là 0 phiếu, chiếm tỷ lệ 0%.

**Nội dung 4. Thông qua Báo cáo tài chính năm 2021 đã được Công ty TNHH Dịch Vụ Tư Vấn Tài Chính Kế Toán và Kiểm Toán Nam Việt (AASCN) kiểm toán. (Văn bản kèm theo)**

Đại hội biểu quyết thông qua với kết quả như sau:

- Số phiếu tán thành là 36.488.718 phiếu, chiếm tỷ lệ 100%.
- Số phiếu không tán thành là 0 phiếu, chiếm tỷ lệ 0%.
- Số phiếu có ý kiến khác là 0 phiếu, chiếm tỷ lệ 0%.

**Nội dung 5. Thông qua Tờ trình về việc Lợi nhuận và chi trả cổ tức năm 2021.**

Căn cứ báo cáo tài chính hợp nhất năm 2021 đã được kiểm toán.

STT	Chỉ tiêu	Số tiền (đồng)
1	Lợi nhuận chưa phân phối năm nay. Trong đó:	
	- LNST chưa phân phối năm nay theo KQKD	33.031.615.015
	- LNST chưa phân phối lũy kế cuối kỳ trước	(106.765.890.422)
2	Lợi nhuận chưa phân phối lũy kế cuối năm 2021	(73.734.275.407)
3	Kế hoạch phân phối lợi nhuận như sau:	
	- Trích bổ sung quỹ đầu tư phát triển	-
	- Trích quỹ dự phòng tài chính	-
	- Trích quỹ khen thưởng phúc lợi	-
	- Chia cổ tức	-
4	LN chưa phân phối còn lại đến cuối 2021 sau khi trích lập các quỹ	(73.734.275.407)

Đại hội biểu quyết thông qua với kết quả như sau:

- Số phiếu tán thành là 36.488.718 phiếu, chiếm tỷ lệ 100%.
- Số phiếu không tán thành là 0 phiếu, chiếm tỷ lệ 0%.
- Số phiếu có ý kiến khác là 0 phiếu, chiếm tỷ lệ 0%.

**Nội dung 6. Thông qua Tờ trình về việc Lựa chọn Công ty kiểm toán độc lập cho niên độ tài chính năm 2022.**

Ủy quyền cho Hội đồng quản trị tiến hành đàm phán và lựa chọn một trong bốn Công ty kiểm toán được liệt kê dưới đây để ký kết hợp đồng thực hiện công tác kiểm toán báo cáo tài chính niên độ 2021:

1. Công ty TNHH Dịch vụ Tư vấn Tài chính Kế toán và Kiểm toán Nam Việt (AASCN)
2. Công ty TNHH PWC (Việt Nam)
3. Công ty TNHH Ernst & Young Việt Nam
4. Công ty TNHH KPMG

Đại hội biểu quyết thông qua với kết quả như sau:

- Số phiếu tán thành là 36.488.718 phiếu, chiếm tỷ lệ 100%.
- Số phiếu không tán thành là 0 phiếu, chiếm tỷ lệ 0%.
- Số phiếu có ý kiến khác là 0 phiếu, chiếm tỷ lệ 0%.

**Nội dung 7. Thông qua Tờ trình về việc Thù lao Hội đồng quản trị và trích quỹ thưởng Ban Điều hành năm 2022.**

**I. Thù lao Hội đồng quản trị**

Stt	Thành viên HĐQT	đồng/người/quý	đồng/người/năm
1	Chủ tịch Hội đồng quản trị	20.000.000	80.000.000
2	Thành viên Hội đồng quản trị	10.000.000	40.000.000
3	Thành viên độc lập Hội đồng quản trị	10.000.000	40.000.000

## II. Trích quỹ thưởng Ban Điều hành Công ty

### 1. Mức trích lập

Căn cứ vào kế hoạch sản xuất kinh doanh và kết quả thực hiện của từng Công ty trong tập đoàn.

- + Nếu hoàn thành chỉ tiêu lợi nhuận sau thuế của năm thì được trích 2,5% lợi nhuận sau thuế.
- + Nếu hoàn thành vượt chỉ tiêu lợi nhuận sau thuế của năm thì được trích 2,5% trên lợi nhuận sau thuế đạt được và phần vượt chỉ tiêu lợi nhuận được trích 5% trên lợi nhuận sau thuế vượt.
- + Không hoàn thành, không trích.

### 2. Quy chế thưởng Ban Điều hành

Do Chủ tịch Hội đồng quản trị quyết định mức chia và tiêu thức chia.

Đại hội biểu quyết thông qua với kết quả như sau:

- Số phiếu tán thành là 36.488.718 phiếu, chiếm tỷ lệ 100%.
- Số phiếu không tán thành là 0 phiếu, chiếm tỷ lệ 0%.
- Số phiếu có ý kiến khác là 0 phiếu, chiếm tỷ lệ 0%.

### **Nội dung 8. Thông qua Tờ trình về việc Điều chỉnh, bổ sung ngành nghề kinh doanh.**

1. Thông qua nội dung điều chỉnh ngành nghề kinh doanh của Công ty cho phù hợp quy định pháp luật.

STT	NỘI DUNG	
	HIỆN TẠI	ĐIỀU CHỈNH LẠI
1	6810 - Kinh doanh bất động sản, quyền sử dụng đất thuộc chủ sở hữu, chủ sử dụng hoặc đi thuê	6810 - Kinh doanh bất động sản, quyền sử dụng đất thuộc chủ sở hữu, chủ sử dụng hoặc đi thuê (trừ hoạt động đầu tư xây dựng hạ tầng nghĩa trang, nghĩa địa để chuyển nhượng quyền sử dụng đất gắn với hạ tầng)
2	4661 - Bán buôn nhiên liệu rắn, lỏng, khí và các sản phẩm liên quan (trừ kinh doanh xăng, dầu, khí dầu mỏ hóa lỏng LPG và các sản phẩm có liên quan)	4661 - Bán buôn nhiên liệu rắn, lỏng, khí và các sản phẩm liên quan (trừ kinh doanh xăng, dầu, khí dầu mỏ hóa lỏng LPG, các sản phẩm có liên quan và các hàng hóa tại danh mục A.16 Phụ lục I Nghị định 31/2021/NĐ-CP và danh mục các hàng hóa không được thực hiện quyền xuất khẩu, quyền nhập khẩu, quyền phân phối ban hành kèm theo Thông tư 34/2013/TT-BCT ngày 24/12/2013 của Bộ Công Thương)
3	4649 - Bán buôn đồ dùng khác cho gia đình <i>Chi tiết: Mua bán hàng gia dụng (trừ được phẩm)</i>	4649 - Bán buôn đồ dùng khác cho gia đình <i>Chi tiết: Mua bán hàng gia dụng (trừ được phẩm và các hàng hóa tại danh mục A.16 Phụ lục I Nghị định 31/2021/NĐ-CP và danh mục các hàng hóa không được thực hiện quyền xuất khẩu, quyền nhập khẩu, quyền phân phối ban hành kèm theo Thông tư 34/2013/TT-BCT ngày 24/12/2013 của Bộ Công Thương)</i>

2. Thông qua nội dung bổ sung ngành nghề kinh doanh của Công ty cụ thể như sau:

STT	TÊN NGÀNH NGHỀ	MÃ NGÀNH NGHỀ
1	Bán buôn máy móc, thiết bị và phụ tùng máy khác (không hoạt động tại trụ sở)	4659
2	Bán buôn vật liệu, thiết bị lắp đặt khác trong xây dựng (không hoạt động tại trụ sở)	4663
3	Bán buôn tổng hợp	4690
4	Hoạt động cho thuê tài chính	6491
5	Hoạt động dịch vụ tài chính khác chưa được phân vào đâu (trừ	6499

	bảo hiểm và bảo hiểm xã hội)	
6	Cho thuê máy móc, thiết bị và đồ dùng hữu hình khác không kèm người điều khiển	7730
7	Cho thuê tài sản vô hình phi tài chính	7740

3. Ủy quyền cho Chủ Tịch Hội đồng quản trị, Người đại diện theo pháp luật của Công ty tiến hành các thủ tục cần thiết theo quy định của pháp luật. Trong phạm vi ngành nghề đã được Đại hội đồng cổ đông thông qua, Chủ Tịch Hội đồng quản trị, Người đại diện theo pháp luật có toàn quyền quyết định mọi vấn đề liên quan đến việc điều chỉnh, bổ sung ngành nghề kinh doanh chi tiết theo yêu cầu của các cơ quan nhà nước có thẩm quyền và/hoặc yêu cầu của pháp luật.

4. Giao cho Hội đồng quản trị tiến hành cập nhật nội dung điều chỉnh trong Điều lệ Công ty.

Đại hội biểu quyết thông qua với kết quả như sau:

- Số phiếu tán thành là 36.488.718 phiếu, chiếm tỷ lệ 100%.
- Số phiếu không tán thành là 0 phiếu, chiếm tỷ lệ 0%.
- Số phiếu có ý kiến khác là 0 phiếu, chiếm tỷ lệ 0%.

**Nội dung 9.** Thông qua Tờ trình về việc Sửa đổi, bổ sung Điều lệ Công ty. (Văn bản kèm theo)

- Thông qua các nội dung sửa đổi, bổ sung Điều lệ Công ty Cổ phần Rạng Đông Holding kèm theo.

- Giao cho Hội đồng quản trị Công ty thực hiện các thủ tục đăng ký/thông báo, công bố thông tin theo quy định của pháp luật toàn bộ nội dung của bản Điều lệ mới.

Đại hội biểu quyết thông qua với kết quả như sau:

- Số phiếu tán thành là 36.488.718 phiếu, chiếm tỷ lệ 100%.
- Số phiếu không tán thành là 0 phiếu, chiếm tỷ lệ 0%.
- Số phiếu có ý kiến khác là 0 phiếu, chiếm tỷ lệ 0%.

**Nội dung 10.** Thông qua Tờ trình về việc Phương án phát hành cổ phiếu theo chương trình lựa chọn cho người lao động tại công ty.

**I. PHƯƠNG ÁN PHÁT HÀNH:**

Tên cổ phiếu:	Cổ phiếu Công ty Cổ phần Rạng Đông Holding;
Loại cổ phiếu:	Cổ phiếu phổ thông;
Mệnh giá:	10.000 đồng/cổ phiếu;
Tổng số cổ phiếu đã phát hành:	49.069.803 cổ phiếu;
Tổng số cổ phiếu đang lưu hành:	49.069.803 cổ phiếu;
Số lượng cổ phiếu dự kiến phát hành:	299.844 cổ phiếu;
Tổng giá trị phát hành theo mệnh giá:	2.998.440.000 đồng;
Tỷ lệ phát hành:	0,61% tổng số lượng cổ phiếu đang lưu hành;



<b>Nguồn vốn phát hành</b>	Từ quỹ đầu tư phát triển trên Báo cáo tài chính công ty mẹ năm 2021 đã được kiểm toán;			
	<b>Chỉ tiêu trên Báo cáo tài chính thời điểm ngày 31/12/2021</b>	<b>Số tiền (đồng)</b>	<b>Nguồn tài trợ (đồng)</b>	<b>Số dư còn lại sau khi tài trợ (đồng)</b>
	Quỹ đầu tư phát triển	2.998.440.000	2.998.449.697	9.697
<b>Hình thức phát hành:</b>	Phát hành cổ phiếu thưởng cho cán bộ nhân viên theo chương trình lựa chọn cho người lao động tại công ty ;			
<b>Đối tượng phát hành:</b>	ĐHĐCĐ uỷ quyền cho HĐQT quyết định tiêu chí, tiêu chuẩn và danh sách cán bộ nhân viên được phát hành cổ phiếu thưởng theo chương trình lựa chọn cho người lao động tại công ty;			
<b>Hạn chế chuyển nhượng:</b>	ĐHĐCĐ uỷ quyền cho HĐQT quyết định thời gian hạn chế chuyển nhượng nhưng không thấp hơn 12 tháng kể từ thời điểm hoàn tất phát hành;			
<b>Thời gian thực hiện:</b>	Chậm nhất vào Quý 1 - Năm 2023;			
<b>Mục đích:</b>	Thu hút nhân tài, tạo sự gắn bó và gắn kết lợi ích của người lao động với lợi ích công ty, tạo động lực cho cán bộ quản lý, người lao động trong sự phát triển bền vững của công ty;			

## II. PHÊ DUYỆT VÀ UỶ QUYỀN CHO HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ:

Ủy quyền cho HĐQT quyết định tất cả các vấn đề liên quan đến kế hoạch phát hành cổ phiếu theo chương trình lựa chọn cho người lao động tại công ty, cụ thể như sau:

- Ban hành quy chế phát hành cho người lao động để thực hiện phương án này;
- Lập phương án phát hành chi tiết bao gồm nhưng không giới hạn: số lượng cổ phiếu phát hành, thời điểm phát hành và thời gian hạn chế chuyển nhượng phù hợp;
- Quyết định tiêu chí, tiêu chuẩn và danh sách cán bộ nhân viên đủ điều kiện tham gia chương trình và số lượng cổ phiếu phát hành cho từng cán bộ nhân viên;
- Thực hiện các thủ tục cần thiết để đăng ký phát hành cổ phiếu theo chương trình lựa chọn cho người lao động tại công ty với Ủy ban Chứng khoán Nhà nước ("SSC"), bổ sung hoặc sửa đổi phương án theo yêu cầu của SSC hoặc cho mục đích tuân thủ các quy định của pháp luật có liên quan (nếu có);
- Thực hiện các thủ tục cần thiết để lưu ký, niêm yết bổ sung số cổ phiếu phát hành theo chương trình lựa chọn cho người lao động tại công ty với Trung tâm Lưu ký Chứng khoán Việt Nam Chi nhánh tại Tp. Hồ Chí Minh và Sở Giao dịch Chứng khoán Tp. Hồ Chí Minh;
- Sửa đổi điều lệ công ty về phần vốn điều lệ và thực hiện các thủ tục tăng vốn điều lệ với Sở Kế hoạch và Đầu tư Tp. Hồ Chí Minh sau khi kết thúc đợt phát hành;
- Thông qua phương án đảm bảo việc phát hành cổ phiếu đáp ứng quy định về tỷ lệ sở hữu nước ngoài;
- Thực hiện các công việc khác có liên quan để hoàn thành các nội dung công việc được giao;
- Trong trường hợp cần thiết, HĐQT được phép gia hạn thời gian phát hành nhưng không vượt quá 01 Quý;
- Tuỳ từng trường hợp cụ thể, HĐQT được uỷ quyền lại cho Tổng Giám Đốc để thực hiện một hoặc một số công việc cụ thể nêu trên.

Đại hội biểu quyết thông qua với kết quả như sau:

- Số phiếu tán thành là 36.488.718 phiếu, chiếm tỷ lệ 100%.
- Số phiếu không tán thành là 0 phiếu, chiếm tỷ lệ 0%.
- Số phiếu có ý kiến khác là 0 phiếu, chiếm tỷ lệ 0%.

**Nội dung 11.** Thông qua Tờ trình về việc Phương án phát hành cổ phiếu cho cổ đông hiện hữu.

1. **Tổ chức phát hành:** Công ty Cổ phần Rạng Đông Holding;

2. **Loại chứng khoán phát hành:** Cổ phiếu phổ thông;

3. **Mệnh giá cổ phiếu:** 10.000 đồng/cổ phiếu;

4. **Mã chứng khoán:** RDP;

5. **Vốn điều lệ hiện nay:** 490.698.030.000 đồng;

6. **Tổng số lượng cổ phiếu đang lưu hành:** 49.069.803 cổ phiếu;

7. **Số lượng cổ phiếu dự kiến phát hành:** 19.627.921 cổ phiếu, tương ứng 40% số lượng cổ phiếu đang lưu hành;

8. **Tổng giá trị theo mệnh giá:** 196.279.210.000 đồng;

9. **Giá chào bán dự kiến:** 10.000 đồng/cổ phiếu;

10. **Cơ sở xác định giá chào bán:**

- Giá trị sổ sách mỗi cổ phần của Công ty tại ngày 31/12/2021: 10.608 đồng/cổ phần (theo Báo cáo tài chính hợp nhất năm 2021 đã được kiểm toán);

- Giá đóng cửa bình quân 30 phiên của cổ phiếu RDP (từ ngày 28/02/2022 đến ngày 08/04/2022): 15.091 đồng/cổ phần;

Trên cơ sở đó, căn cứ nhu cầu vốn của Công ty cũng như đảm bảo sự thành công của đợt chào bán, Hội đồng quản trị quyết định mức giá phát hành cho cổ đông hiện hữu sẽ thấp hơn giá đóng cửa bình quân 30 phiên từ ngày 28/02/2022 đến ngày 08/04/2022 với tỷ lệ chiết khấu là 33,74%;

11. **Đối tượng phát hành:** Cổ đông hiện hữu có tên trong danh sách cổ đông của RDP tại thời điểm chốt danh sách cổ đông theo quy định của pháp luật;

12. **Phương thức chào bán:** Chào bán cho cổ đông hiện hữu theo phương thức thực hiện quyền mua;

13. **Tỷ lệ thực hiện quyền cho cổ đông hiện hữu:** Tỷ lệ 10:4. Tại ngày chốt danh sách cổ đông để thực hiện quyền, cổ đông sở hữu 01 cổ phiếu sẽ được hưởng 01 quyền mua và cứ 10 quyền mua sẽ được mua 04 cổ phiếu phát hành;

Xử lý cổ phiếu lẻ phát sinh: Cổ phiếu phát hành cho cổ đông hiện hữu sẽ được làm tròn xuống đến hàng đơn vị, phần thập phân sẽ bị hủy bỏ;

Ví dụ: Cổ đông A sở hữu 201 cổ phiếu tại ngày chốt danh sách cổ đông. Với tỷ lệ thực hiện quyền 10:4, cổ đông A được mua thêm 80,4 cổ phiếu. Theo nguyên tắc tính toán trên, cổ đông A sẽ được mua 80 cổ phiếu, phần lẻ 0,4 cổ phiếu sẽ bị hủy bỏ;

Người sở hữu quyền mua có thể chuyển nhượng quyền mua cổ phần phát hành của mình cho người khác theo giá thỏa thuận của hai bên. Quyền mua chỉ được chuyển nhượng 1 lần (người nhận chuyển nhượng cổ phần không được chuyển nhượng tiếp cho người thứ ba);

14. **Phương thức xử lý cổ phiếu lẻ, cổ phiếu chưa phân phối hết:** Cổ phiếu chào bán cho cổ đông hiện hữu không được mua hết và/hoặc từ chối mua và/hoặc để hết hạn đóng tiền mua cổ phiếu mà không đóng tiền mua và số cổ phần lẻ phát sinh (nếu có) sẽ được phân phối tiếp cho các đối tượng khác với giá chào bán không thấp hơn giá chào bán cho cổ đông hiện hữu;

Đại hội đồng cổ đông ủy quyền cho Hội đồng quản trị tiếp tục tìm kiếm, lựa chọn Nhà đầu tư để phân phối tiếp số lượng cổ phiếu chào bán cho cổ đông hiện hữu không được mua hết và số cổ phần lẻ phát sinh, đảm bảo tuân thủ theo đúng quy định tại Điều 42, Nghị định 155/2020/NĐ-CP ngày 31/12/2020 cụ thể:

- Trường hợp chào bán cho tổ chức, cá nhân và người có liên quan từ 10% vốn điều lệ trở lên: Hội đồng quản trị thực hiện lấy ý kiến bằng văn bản để thông qua Danh sách Nhà đầu tư dự kiến phân phối;

- Trường hợp chào bán cho tổ chức, cá nhân và người có liên quan dưới 10% vốn điều lệ: Đại hội đồng cổ đông ủy quyền cho Hội đồng quản trị quyết định lựa chọn Nhà đầu tư và số lượng cổ phiếu được phân bổ cho từng Nhà đầu tư trên cơ sở các tiêu chí cụ thể như sau:

- \* Là tổ chức, cá nhân trong nước và nước ngoài có tiềm lực về tài chính;
- \* Có tỷ lệ sở hữu cổ phần của nhà đầu tư nước ngoài của Công ty phù hợp với quy định của pháp luật;

**15. Các hạn chế liên quan đến việc hạn chế chuyển nhượng cổ phần:**

- Cổ phiếu phát hành cho cổ đông hiện hữu sẽ không bị hạn chế chuyển nhượng;
- Trường hợp Công ty thực hiện phân phối cổ phiếu chưa chào bán hết cho các Nhà đầu tư có nhu cầu thì số cổ phiếu chào bán nêu trên sẽ bị hạn chế chuyển nhượng trong vòng 01 năm kể từ ngày hoàn thành đợt chào bán;

**16. Mức độ pha loãng cổ phần dự kiến sau khi phát hành:**

Bao gồm:

- Pha loãng thu nhập ròng trên mỗi cổ phần – EPS;
- Pha loãng giá trị sổ sách trên mỗi cổ phần;
- Pha loãng tỷ lệ nắm giữ và quyền biểu quyết;
- Pha loãng giá tham chiếu tại ngày giao dịch không hưởng quyền mua cổ phiếu phát hành thêm;

**\*\*\* Về pha loãng thu nhập ròng trên mỗi cổ phần – EPS:**

Công thức tính:  $EPS (cơ\ bản) = \frac{Lợi\ nhuận\ sau\ thuế\ TNDN}{Số\ lượng\ cổ\ phần\ đang\ lưu\ hành}$

Số lượng cổ phần đang lưu hành	(1)	49.069.803
Số lượng cổ phần chào bán đợt này	(2)	19.627.921
Số lượng cổ phần lưu hành sau khi chào bán	(3) = (1) + (2)	68.697.724
Lợi nhuận sau thuế năm 2021	(4)	33.031.615.015
EPS trước khi chào bán	(5) = (4)/(1)	673
EPS sau khi chào bán	(6) = (4)/(3)	480

**\*\*\* Về pha loãng giá trị sổ sách trên mỗi cổ phần:**

Công thức tính:

$$\text{Giá trị sổ sách trên mỗi cổ phần} = \frac{\text{Vốn chủ sở hữu}}{\text{Số lượng cổ phần đang lưu hành}}$$

Tại ngày 31/12/2021. Giá trị sổ sách theo Báo cáo tài chính hợp nhất năm 2021 đã được kiểm toán là 10.608 đồng/cổ phần. Tại thời điểm kết thúc đợt phát hành, nếu tốc độ tăng của vốn chủ sở hữu thấp hơn tốc độ tăng số lượng cổ phần sau đợt phát hành (tối đa là 40%) thì giá trị sổ sách của cổ phần sẽ giảm;

**\*\*\* Về pha loãng tỷ lệ nắm giữ và quyền biểu quyết:**

Tỷ lệ nắm giữ và quyền biểu quyết của cổ đông hiện hữu sẽ bị giảm một tỷ lệ tương ứng với tỷ lệ mà cổ đông hiện hữu từ chối quyền mua trong đợt phát hành này (so với thời điểm trước ngày chốt danh sách thực hiện quyền mua cổ phiếu phát hành thêm);

**\*\*\* Về pha loãng giá tham chiếu tại ngày giao dịch không hưởng quyền mua cổ phiếu phát hành thêm:**

Sự điều chỉnh kỹ thuật vào ngày giao dịch không hưởng quyền của cổ phiếu Công ty để thực hiện phát hành cho cổ đông hiện hữu 19.627.921 cổ phiếu theo công thức sau:

$$P_{tc} = \frac{PR_{t-1} + (I \times P_r)}{1 + I}$$

Trong đó:  $P_{tc}$ , Giá tham chiếu của cổ phiếu RDP trong ngày giao dịch không hưởng quyền mua cổ phiếu trong đợt phát hành;

$PR_{t-1}$ , Giá chứng khoán phiên trước phiên giao dịch không hưởng quyền;

I, Tỷ lệ vốn tăng theo phát hành quyền mua cổ phiếu;

$P_t$ , Giá cổ phiếu bán cho người có quyền mua cổ phiếu;

Ví dụ: Giá sử giá cổ phiếu RDP vào ngày liền trước ngày giao dịch không hưởng quyền là 13.000 đồng/cổ phiếu ( $PR_{t-1}$ ). Tỷ lệ tăng vốn cho cổ đông hiện hữu trong đợt phát hành lần này là 10:4 với giá 10.000 đồng/cổ phần. Như vậy giá tham chiếu cổ phiếu RDP tại ngày giao dịch không hưởng quyền mua cổ phiếu trong đợt phát hành:

$$P_{tc} = \frac{13.000 + (40\% \times 10.000)}{1 + 40\%}$$

$P_{tc} = 12.142$  đồng/cổ phiếu

#### **17. Phương án sử dụng vốn thu được từ đợt chào bán:**

Tổng số tiền dự kiến thu được: 196.279.210.000 đồng. Toàn bộ số tiền thu được sẽ được sử dụng cho việc đầu tư mở rộng công suất và máy móc thiết bị tại Công ty Cổ phần Rạng Đông Healthcare và tái cấu trúc tài chính tại công ty mẹ;

Đại hội đồng cổ đông ủy quyền cho Hội đồng quản trị căn cứ tình hình thực tế của Công ty để cân đối sử dụng số tiền thu được từ đợt chào bán chứng khoán, bao gồm nhưng không giới hạn quyết định phương án đầu tư chi tiết, ngân sách đầu tư cho từng hạng mục trong phương án, thời gian thực hiện,... đảm bảo phù hợp với kế hoạch phát triển chung của toàn Công ty;

#### **18. Phương án xử lý cổ phiếu không được phân phối hết:**

Đại hội đồng cổ đông ủy quyền cho Hội đồng quản trị quyết định xử lý cổ phiếu không được phân phối hết như sau:

- Đối với số cổ phiếu không chào bán hết (nếu có) sẽ được Hội đồng quản trị thực hiện phân phối số cổ phiếu này cho các đối tượng khác mà Hội đồng quản trị thấy là phù hợp theo nguyên tắc giá phát hành không thấp hơn giá phát hành cho Nhà đầu tư và đảm bảo tuân thủ đúng các quy định của pháp luật hiện hành;
- Trong trường hợp hết hạn phân phối cổ phiếu theo quy định của pháp luật (bao gồm cả thời gian gia hạn (nếu có)), nếu vẫn còn cổ phần chưa phân phối hết thì số cổ phần chưa phân phối hết này sẽ bị hủy và Hội đồng quản trị ra quyết định kết thúc đợt phát hành;

**19. Thời điểm thực hiện:** Từ Quý 2/2022 đến Quý 2/2023. Thời gian cụ thể giao cho Hội đồng quản trị quyết định căn cứ tình hình thực tế;

**20.** Trong trường hợp tỷ lệ sở hữu của cổ đông được Hội đồng quản trị tiếp tục phân phối cổ phiếu vượt quá tỷ lệ 25% tổng số cổ phiếu có quyền biểu quyết thì không thực hiện thủ tục chào mua công khai;

#### **21. Ủy quyền cho Hội đồng quản trị:**

- Lựa chọn thời điểm phát hành cụ thể và thực hiện các thủ tục cần thiết liên quan đến việc hoàn tất phương án phát hành, xin phép phát hành và triển khai thực hiện theo đúng quy định của Điều lệ Công ty và pháp luật hiện hành;
- Trong trường hợp cần thiết, Hội đồng quản trị được quyền điều chỉnh, sửa đổi các nội dung phương án phát hành này khi có ý kiến của cơ quan nhà nước có thẩm quyền đảm bảo phù hợp với quy định của pháp luật và Điều lệ Công ty. Giải trình hồ sơ xin phép phát hành gửi Ủy ban Chứng khoán Nhà nước và các cơ quan chức năng khác;
- Sửa đổi, bổ sung kế hoạch sử dụng vốn thu được, đảm bảo tuân thủ theo quy định của pháp luật, phù hợp thực tế kinh doanh và mang lại hiệu quả cho Công ty;
- Thông qua phương án đảm bảo việc phát hành cổ phiếu đáp ứng quy định về tỷ lệ sở hữu nước ngoài;
- Xử lý số cổ phiếu lẻ; xử lý cổ phiếu không được đăng ký mua hết hay dừng đợt phát hành;
- Phê duyệt các hợp đồng và các tài liệu liên quan đến việc chào bán cổ phiếu;
- Thực hiện các thủ tục chốt danh sách cổ đông cho việc phát hành. Hoàn tất các thủ tục cần thiết để tăng vốn điều lệ của Công ty;
- Lập hồ sơ, thực hiện các thủ tục, công việc cần thiết để đăng ký niêm yết bổ sung với Sở Giao dịch Chứng khoán Tp. Hồ Chí Minh và đăng ký lưu ký với Trung tâm Lưu ký Chứng khoán Chi nhánh tại Tp. Hồ Chí Minh số cổ phần được chào bán theo phương án nêu trên;

- Sửa đổi Điều lệ Công ty về phần vốn điều lệ và thực hiện các thủ tục thay đổi đăng ký doanh nghiệp của Công ty liên quan đến việc thay đổi vốn điều lệ theo kết quả của đợt phát hành nêu trên với Cơ quan nhà nước có thẩm quyền;
- Thông qua phương án đảm bảo việc phát hành cổ phiếu đáp ứng quy định về tỷ lệ sở hữu nước ngoài;
- Trong trường hợp cần thiết, Hội đồng quản trị được phép gia hạn thời gian phát hành nhưng không vượt quá 01 quý;
- Tùy trường hợp cụ thể, Hội đồng quản trị được uỷ quyền cho Tổng Giám Đốc để thực hiện một hoặc một số công việc cụ thể nêu trên.

Đại hội biểu quyết thông qua với kết quả như sau:

- Số phiếu tán thành là 36.488.718 phiếu, chiếm tỷ lệ 100%.
- Số phiếu không tán thành là 0 phiếu, chiếm tỷ lệ 0%.
- Số phiếu có ý kiến khác là 0 phiếu, chiếm tỷ lệ 0%.

**Nội dung 12. Thông qua Tờ trình về việc Phương án phát hành Trái Phiếu chuyển đổi.**

**I. PHƯƠNG ÁN PHÁT HÀNH:**

**Hình thức Trái phiếu:** Trái phiếu chuyển đổi;

**Loại tiền tệ phát hành:** Việt Nam Đồng (“vnd”);

**Tổng giá trị phát hành:** Tối đa 200.000.000.000 vnd (Hai trăm tỷ đồng);

**Mệnh giá Trái phiếu:** Dự kiến 100.000.000 vnd (Một trăm triệu đồng) hoặc mệnh giá khác do HĐQT quyết định;

**Thời gian phát hành:** Dự kiến thực hiện trong năm 2022, Quý 1 năm 2023. Thời điểm phát hành cụ thể do HĐQT quyết định phụ thuộc vào điều kiện thị trường và chấp thuận từ các cơ quan nhà nước;

**Kì hạn:** Tối đa 5 năm kể từ thời điểm phát hành;

**Lãi suất:** Lãi suất được HĐQT xác định theo tình hình thị trường vào thời điểm phát hành;

**Hình thức phát hành:** Trái phiếu được phát hành theo hình thức phù hợp với thông lệ thị trường Trái phiếu;

**Phương thức phát hành:** Trái phiếu được phát hành trực tiếp cho nhà đầu tư;

**Quyền chuyển đổi Trái phiếu của Công Ty:** Trái phiếu được chuyển đổi thành cổ phần phổ thông vào ngày đáo hạn, trừ trường hợp Công ty có thoả thuận khác được quy định cụ thể trong các điều khoản và điều kiện của Trái phiếu và các hợp đồng liên quan;

**Giá chuyển đổi:** Giá chuyển đổi sẽ do HĐQT quyết định tùy thuộc vào tình hình thị trường vào thời điểm phát hành và thoả thuận với nhà đầu tư;

**Tỷ lệ chuyển đổi:** Tỷ lệ chuyển đổi sẽ do HĐQT quyết định dựa trên giá chuyển đổi;

**Thời hạn chuyển đổi:** Tối đa 5 năm kể từ ngày phát hành, trừ trường hợp Công ty có thoả thuận khác được quy định cụ thể trong các điều khoản và điều kiện

của Trái phiếu và các hợp đồng liên quan;

**Quyền mua lại Trái phiếu của Công ty:** Do HĐQT quyết định tùy thuộc vào tình hình thị trường tại thời điểm phát hành;

**Phương án sử dụng vốn huy động từ đợt phát hành Trái phiếu:** Thực hiện theo phương án sử dụng vốn huy động từ phát hành Trái phiếu được phê duyệt bởi HĐQT;

**Các điều kiện khác:** Các điều kiện khác của Trái phiếu sẽ được qui định cụ thể trong các điều khoản và điều kiện của Trái phiếu và các hợp đồng, thoả thuận được ký kết nhằm mục đích phát hành Trái phiếu theo phương án phát hành do HĐQT hoặc người được HĐQT uỷ quyền bằng văn bản quyết định phù hợp với các quy định hiện hành.

## **II. PHÊ DUYỆT VÀ UỶ QUYỀN CHO HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ:**

Giao và uỷ quyền cho HĐQT toàn quyền quyết định và thực hiện các công việc cần thiết để triển khai việc phát hành Trái phiếu theo phương án đã nêu ở Điều I, bao gồm nhưng không giới hạn các công việc sau:

1. Quyết định nội dung chi tiết của phương án phát hành và quyết định các vấn đề liên quan tới việc phát hành Trái phiếu, bao gồm nhưng không giới hạn:
  - a. Quyết định các điều khoản và điều kiện cụ thể của Trái phiếu theo phương án phát hành, thời điểm phát hành trái phiếu, số lượng Trái phiếu phát hành thực tế, lựa chọn các bên tư vấn và thu xếp các khoản phí, chi phí liên quan đến việc phát hành Trái phiếu;
  - b. Đàm phán, ký kết và tổ chức thực hiện các hợp đồng, thoả thuận, tài liệu liên quan đến việc phát hành Trái phiếu theo phương án phát hành nêu trên;
  - c. Trao đổi và giải trình với các cơ quan, tổ chức có thẩm quyền về hồ sơ phát hành Trái phiếu;
  - d. Quyết định sửa đổi, bổ sung, điều chỉnh phương án phát hành và/hoặc các tài liệu khác liên quan đến việc phát hành Trái phiếu trong trường hợp cần thiết;
  - e. Quyết định việc chuyển đổi Trái phiếu, tỷ lệ chuyển đổi và giá chuyển đổi;
  - f. Xử lý cổ phần lẻ phát sinh (nếu có);
  - g. Quyết định việc mua lại Trái phiếu và giá mua lại;
  - h. Các vấn đề khác liên quan đến Trái phiếu (nếu có);
2. Quyết định các vấn đề liên quan đến việc sử dụng vốn huy động từ việc phát hành Trái phiếu (bao gồm việc sửa đổi, bổ sung, điều chỉnh kế hoạch sử dụng vốn huy động đính kèm với phương án phát hành);
3. Quyết định việc cung cấp thông tin, hồ sơ và tài liệu cho các bên tư vấn, các cơ quan, tổ chức, cá nhân liên quan;
4. Quyết định và triển khai các thủ tục cần thiết tại hoặc với các cơ quan, tổ chức, cá nhân tại Việt Nam, để triển khai thực hiện việc chào bán, phát hành Trái phiếu và phương án phát hành;
5. Thực hiện chế độ báo cáo và công bố thông tin liên quan đến quyết định phát hành Trái phiếu theo quy định hiện hành;
6. Thực hiện các công việc cần thiết khác nhằm chào bán và phát hành thành công Trái phiếu phù hợp với phương án phát hành;
7. Thực hiện thủ tục tăng vốn điều lệ theo thực tế kết quả chuyển đổi nêu trên với Sở Kế hoạch và Đầu tư Thành phố Hồ Chí Minh;

8. Thực hiện các thủ tục cần thiết để đăng ký niêm yết bổ sung số cổ phần thực tế phát hành để chuyển đổi toàn bộ Trái phiếu chuyển đổi theo phương án phát hành nêu trên;
9. Trong trường hợp cần thiết, HĐQT được phép gia hạn thời gian phát hành nhưng không vượt quá 01 Quý;
10. HĐQT có thể ủy quyền lại cho Tổng giám đốc với tư cách là Người đại diện theo pháp luật của Công Ty để thực hiện một hoặc một số nội dung được ĐHĐCĐ ủy quyền nêu trên.

Đại hội biểu quyết thông qua với kết quả như sau:

- Số phiếu tán thành là 36.488.718 phiếu, chiếm tỷ lệ 100%.
- Số phiếu không tán thành là 0 phiếu, chiếm tỷ lệ 0%.
- Số phiếu có ý kiến khác là 0 phiếu, chiếm tỷ lệ 0%.

**Nội dung 13.** Thông qua Tờ trình về việc Phương án chuyển hình thức thuê đất từ Nhà nước cho thuê đất, trả tiền thuê đất hàng năm sang Nhà nước cho thuê đất, trả tiền thuê đất một lần và chuyển nhượng quyền sử dụng đất, quyền sở hữu công trình xây dựng gắn liền với đất.

Thông qua việc chuyển hình thức thuê đất từ Nhà nước cho thuê đất, trả tiền thuê đất hàng năm sang Nhà nước cho thuê đất, trả tiền thuê đất một lần và chuyển nhượng quyền sử dụng đất, quyền sở hữu công trình xây dựng gắn liền với đất như sau:

#### **I. THÔNG TIN VỀ TÀI SẢN SỞ HỮU DỰ KIẾN CHUYỂN NHƯỢNG (“Tài sản”):**

Căn cứ:

- Giấy chứng nhận quyền sử dụng đất số AĐ 659512, sổ vào sổ cấp GCN số T00035/1a, do Sở Tài nguyên và Môi trường Tp. Hồ Chí Minh cấp ngày 03/08/2007;
  - Giấy chứng nhận quyền sở hữu công trình xây dựng hồ sơ gốc số 219/2008/GCN-QSHCTXD do Sở Xây dựng Tp. Hồ Chí Minh cấp ngày 03/12/2008.
1. Thửa đất số: 262,263;
  2. Tờ bản đồ số: 70 (theo tài liệu năm 2003);
  3. Địa chỉ thửa đất: Số 63 Võ Văn Bích, Ấp 11, Xã Tân Thạnh Đông, Huyện Củ Chi, Tp. Hồ Chí Minh;
  4. Diện tích: 14.979,4 m<sup>2</sup> (bằng chữ: Mười bốn nghìn chín trăm bảy mươi chín phẩy 4 mét vuông);
  5. Hình thức sử dụng: Sử dụng riêng;
  6. Thời gian sử dụng: Đến hết ngày 28 tháng 08 năm 2056;
  7. Nguồn gốc sử dụng đất: Nhà nước cho thuê đất, trả tiền thuê đất hàng năm;
  8. Công trình Xưởng sản xuất: Bao gồm nhà xưởng, nhà văn phòng, nhà vệ sinh, nhà tắm, xưởng sửa chữa, nhà bảo vệ.

#### **II. GIÁ CHUYỂN NHƯỢNG:**

ĐHĐCĐ ủy quyền cho HĐQT quyết định giá chuyển nhượng căn cứ chứng thư thẩm định giá do đơn vị thẩm định giá cung cấp nhưng không thấp hơn giá mua vào cộng với các chi phí liên quan đến hoặc/và phát sinh từ việc chuyển nhượng tài sản (nếu có).

#### **III. THỜI GIAN CHUYỂN NHƯỢNG:**

Chậm nhất hết Quý IV năm 2023.

#### **IV. MỤC ĐÍCH CHUYỂN NHƯỢNG:**

Nguồn vốn cho đầu tư phát triển sản xuất, nguồn vốn lưu động.

#### **V. PHÊ DUYỆT VÀ ỦY QUYỀN CHO HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ:**

Giao và ủy quyền cho HĐQT toàn quyền quyết định và thực hiện các công việc cần thiết để triển khai việc chuyển hình thức thuê đất từ Nhà nước cho thuê đất, trả tiền thuê đất hàng năm sang Nhà nước cho thuê đất, trả tiền thuê đất một lần và chuyển nhượng quyền sử dụng đất, quyền sở hữu công trình xây dựng gắn liền với đất, bao gồm nhưng không giới hạn các công việc sau:

1. Quyết định nội dung chi tiết của phương án chuyển hình thức thuê đất, chuyển nhượng và quyết định các vấn đề liên quan đến việc chuyển nhượng, bao gồm nhưng không giới hạn:

hình thức và phương thức chuyển nhượng, tổ chức thực hiện phương án, lựa chọn đơn vị thẩm định & đấu giá, giá khởi điểm, phê duyệt kết quả thẩm định & đấu giá, thực hiện chuyển giao tài sản sang bên tiếp nhận, xử lý tình huống trong trường hợp đấu giá không thành công và xử lý các tình huống phát sinh khác (nếu có) theo đúng quy định của pháp luật;

2. Quyết định các vấn đề liên quan đến việc sử dụng vốn thu được từ việc chuyển nhượng (bao gồm việc sửa đổi, bổ sung, điều chỉnh kế hoạch sử dụng vốn thu được đính kèm với phương án chuyển nhượng);
3. Quyết định việc cung cấp thông tin, hồ sơ và tài liệu cho các bên tư vấn, các cơ quan, tổ chức, cá nhân liên quan;
4. Quyết định và triển khai các thủ tục cần thiết tại hoặc với các cơ quan, tổ chức, cá nhân tại Việt Nam, để triển khai thực hiện phương án chuyển nhượng;
5. Thực hiện chế độ báo cáo và công bố thông tin theo quy định hiện hành;
6. HĐQT có thể uỷ quyền lại cho Tổng giám đốc với tư cách là Người đại diện theo pháp luật của Công Ty để thực hiện một hoặc một số nội dung được ĐHĐCĐ uỷ quyền nêu trên;

Đại hội biểu quyết thông qua với kết quả như sau:

- Số phiếu tán thành là 36.488.718 phiếu, chiếm tỷ lệ 100%.
- Số phiếu không tán thành là 0 phiếu, chiếm tỷ lệ 0%.
- Số phiếu có ý kiến khác là 0 phiếu, chiếm tỷ lệ 0%.

## II. PHÊ DUYỆT VÀ UỶ QUYỀN CHO HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ:

Giao và uỷ quyền cho HĐQT toàn quyền quyết định và thực hiện các công việc cần thiết để triển khai việc phát hành Trái phiếu theo phương án đã nêu ở Điều I, bao gồm nhưng không giới hạn các công việc sau:

3. Quyết định nội dung chi tiết của phương án phát hành và quyết định các vấn đề liên quan tới việc phát hành Trái phiếu, bao gồm nhưng không giới hạn:
  - i. Quyết định các điều khoản và điều kiện cụ thể của Trái phiếu theo phương án phát hành, thời điểm phát hành trái phiếu, số lượng Trái phiếu phát hành thực tế, lựa chọn các bên tư vấn và thu xếp các khoản phí, chi phí liên quan đến việc phát hành Trái phiếu;
  - j. Đàm phán, ký kết và tổ chức thực hiện các hợp đồng, thoả thuận, tài liệu liên quan đến việc phát hành Trái phiếu theo phương án phát hành nêu trên;
  - k. Trao đổi và giải trình với các cơ quan, tổ chức có thẩm quyền về hồ sơ phát hành Trái phiếu;
  - l. Quyết định sửa đổi, bổ sung, điều chỉnh phương án phát hành và/hoặc các tài liệu khác liên quan đến việc phát hành Trái phiếu trong trường hợp cần thiết;
  - m. Quyết định việc chuyển đổi Trái phiếu, tỷ lệ chuyển đổi và giá chuyển đổi;
  - n. Xử lý cổ phần lẻ phát sinh (nếu có);
  - o. Quyết định việc mua lại Trái phiếu và giá mua lại;
  - p. Các vấn đề khác liên quan đến Trái phiếu (nếu có);
4. Quyết định các vấn đề liên quan đến việc sử dụng vốn huy động từ việc phát hành Trái phiếu (bao gồm việc sửa đổi, bổ sung, điều chỉnh kế hoạch sử dụng vốn huy động đính kèm với phương án phát hành);
3. Quyết định việc cung cấp thông tin, hồ sơ và tài liệu cho các bên tư vấn, các cơ quan, tổ chức, cá nhân liên quan;
4. Quyết định và triển khai các thủ tục cần thiết tại hoặc với các cơ quan, tổ chức, cá nhân tại Việt Nam, để triển khai thực hiện việc chào bán, phát hành Trái phiếu và phương án phát hành;
11. Thực hiện chế độ báo cáo và công bố thông tin liên quan đến quyết định phát hành Trái phiếu theo quy định hiện hành;



12. Thực hiện các công việc cần thiết khác nhằm chào bán và phát hành thành công Trái phiếu phù hợp với phương án phát hành;
13. Thực hiện thủ tục tăng vốn điều lệ theo thực tế kết quả chuyển đổi nêu trên với Sở Kế hoạch và Đầu tư Thành phố Hồ Chí Minh;
14. Thực hiện các thủ tục cần thiết để đăng ký niêm yết bổ sung số cổ phần thực tế phát hành để chuyển đổi toàn bộ Trái phiếu chuyển đổi theo phương án phát hành nêu trên;
15. Trong trường hợp cần thiết, HĐQT được phép gia hạn thời gian phát hành nhưng không vượt quá 01 Quý;
16. HĐQT có thể uỷ quyền lại cho Tổng giám đốc với tư cách là Người đại diện theo pháp luật của Công Ty để thực hiện một hoặc một số nội dung được ĐHĐCĐ uỷ quyền nêu trên.

Đại hội biểu quyết thông qua với kết quả như sau:

- Số phiếu tán thành là 36.488.718 phiếu, chiếm tỷ lệ 100%.
- Số phiếu không tán thành là 0 phiếu, chiếm tỷ lệ 0%.
- Số phiếu có ý kiến khác là 0 phiếu, chiếm tỷ lệ 0%.

**Nội dung 14. Thông qua Tờ trình về việc Phương án phát hành cổ phiếu riêng lẻ tại Công ty Cổ phần Nhựa Rạng Đông Long An.**

Căn cứ kế hoạch kinh doanh của Công ty Cổ phần Nhựa Rạng Đông Long An

(Đơn vị: Tỷ đồng)

STT	Chỉ tiêu	Năm 2022	Năm 2023
1	Doanh thu	1.920	2.030
2	EBITDA	145	160
3	Lợi nhuận trước thuế	40	55

**I. PHƯƠNG ÁN PHÁT HÀNH:**

- Tên cổ phiếu:** Cổ phiếu Công ty Cổ phần Nhựa Rạng Đông Long An;
- Loại cổ phần:** Cổ phần phổ thông;
- Mệnh giá:** 10.000 đồng/cổ phần;
- Phương thức phát hành:** Phát hành cổ phiếu riêng lẻ cho nhà đầu tư chiến lược;
- Số lượng dự kiến phát hành:** 10.000.000 (Mười triệu) cổ phần;
- Giá phát hành:** ĐHĐCĐ uỷ quyền cho HĐQT quyết định giá phát hành phù hợp với thị trường vào thời điểm phát hành;
- Tổng giá trị dự kiến huy động:** ĐHĐCĐ uỷ quyền cho HĐQT quyết định giá trị phát hành phù hợp với thị trường vào thời điểm phát hành và/hoặc không thấp hơn 100.000.000.000 (một trăm tỷ) đồng;
- Thời gian phát hành:** ĐHĐCĐ uỷ quyền cho HĐQT quyết định thời điểm phù hợp để chào bán cổ phiếu riêng lẻ, dự kiến trong năm 2022, chậm nhất hết Quý 1 năm 2023;
- Đối tượng phát hành:** ĐHĐCĐ uỷ quyền cho HĐQT quyết định chào bán cho các nhà đầu tư chiến lược. Các cổ đông hiện hữu từ bỏ quyền ưu tiên mua cổ phần của đợt tăng vốn này;
- Hạn chế chuyển nhượng:** Toàn bộ số cổ phần phát hành cho nhà đầu tư chiến lược

bị hạn chế chuyển nhượng trong vòng 3 (ba) năm kể từ thời điểm hoàn thành đợt phát hành;

**Mục đích sử dụng vốn:**

- Tăng nguồn vốn lưu động để nâng cao khả năng cạnh tranh trên thị trường;
- Tăng năng lực tài chính: Bổ sung nguồn vốn kinh doanh để gia tăng năng lực tài chính vững mạnh hơn;
- Tăng vốn cho hoạt động đầu tư: Công ty Cổ phần Nhựa Rạng Đông Long An sẽ có thêm nguồn vốn để thực hiện hoạt động đầu tư nhằm gia tăng lợi nhuận trong dài hạn;

**Xử lý cổ phần lẻ và cổ phiếu không được phân phối hết:**

ĐHĐCĐ uỷ quyền cho HĐQT quyết định xử lý cổ phần lẻ và cổ phiếu không được phân phối hết như sau:

- Đối với số cổ phiếu không chào bán hết (nếu có) sẽ được HĐQT thực hiện phân phối số cổ phiếu này cho các đối tượng khác mà HĐQT thấy là phù hợp theo nguyên tắc giá phát hành không thấp hơn giá phát hành cho nhà đầu tư chiến lược và đảm bảo tuân thủ đúng các quy định của pháp luật hiện hành;
- Trong trường hợp hết hạn phân phối cổ phiếu theo quy định của pháp luật (bao gồm cả thời gian gia hạn (nếu có)), nếu vẫn còn cổ phần chưa phân phối hết thì số cổ phần chưa phân phối hết này sẽ bị hủy và HĐQT ra quyết định kết thúc đợt phát hành.

**II. PHÊ DUYỆT VÀ ỦY QUYỀN CHO HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ:**

Uỷ quyền cho HĐQT thực hiện việc phát hành cổ phiếu riêng lẻ tại Công ty Cổ phần Nhựa Rạng Đông Long An và quyết định tất cả các vấn đề liên quan đến đợt phát hành, cụ thể như sau:

- Lựa chọn đại lý phát hành, đại lý thanh toán, bên bảo lãnh phát hành (nếu có), tổ chức tư vấn luật và bên thứ ba khác liên quan đến việc phát hành;
- Đàm phán và quyết định lựa chọn nhà đầu tư chiến lược với các tiêu chí và tiêu chuẩn cụ thể bao gồm nhưng không giới hạn: (i) Phù hợp với định hướng chiến lược phát triển của Công ty Cổ phần Nhựa Rạng Đông Long An, (ii) Năng lực tài chính vững mạnh, (iii) Hỗ trợ Công ty Cổ phần Nhựa Rạng Đông Long An nâng cao khả năng quản trị sản xuất kinh doanh và nâng cao hiệu quả vận hành;
- Đàm phán và quyết định các điều khoản và điều kiện cụ thể của cổ phiếu phổ thông bao gồm nhưng không giới hạn: (i) giá chào bán, (ii) giá trị huy động, (iii) các điều khoản và điều kiện khác phù hợp với điều kiện thị trường và quyền lợi của các bên;
- Ký kết và thực hiện các thoả thuận, hợp đồng có liên quan để thực hiện đợt phát hành theo phương án nêu trên;
- Thực hiện tất cả các công việc có liên quan đến việc phát hành cổ phiếu riêng lẻ đúng quy định hiện hành;
- Rà soát và chỉnh sửa phương án phát hành theo yêu cầu của cơ quan có thẩm quyền phù hợp với các quy định của pháp luật;
- Sửa đổi Điều lệ Công ty Cổ phần Nhựa Rạng Đông Long An về phần vốn điều lệ và các thủ tục thay đổi đăng ký doanh nghiệp của Công ty Cổ phần Nhựa Rạng Đông Long An liên quan đến việc thay đổi vốn điều lệ theo kết quả của đợt phát hành nêu trên với Cơ quan nhà nước có thẩm quyền;
- Xử lý số cổ phần lẻ phát sinh và cổ phiếu không được phân phối hết (nếu có) như đã nêu trên;
- Quyết định các vấn đề khác và thực hiện các công việc khác mà HĐQT hoặc Chủ tịch HĐQT thấy là cần thiết liên quan tới việc phát hành;

- Trong trường hợp cần thiết, HĐQT được phép gia hạn thời gian phát hành nhưng không vượt quá 01 Quý;
- Tùy trường hợp cụ thể, HĐQT được uỷ quyền cho Tổng Giám Đốc để thực hiện một hoặc một số công việc cụ thể nêu trên.

Đại hội biểu quyết thông qua với kết quả như sau:

- Số phiếu tán thành là 36.488.718 phiếu, chiếm tỷ lệ 100%.
- Số phiếu không tán thành là 0 phiếu, chiếm tỷ lệ 0%.
- Số phiếu có ý kiến khác là 0 phiếu, chiếm tỷ lệ 0%.

**Nội dung 15. Thông qua Tờ trình về việc Phương án phát hành cổ phiếu riêng lẻ tại Công ty Cổ phần Rạng Đông Films.**

Căn cứ kế hoạch kinh doanh của Công ty Cổ phần Rạng Đông Films

(Đơn vị: Tỷ đồng)

STT	Chỉ tiêu	Năm 2022	Năm 2023
1	Doanh thu	600	650
2	EBITDA	60	65
3	Lợi nhuận trước thuế	20	25

**III. PHƯƠNG ÁN PHÁT HÀNH:**

- Tên cổ phiếu:** Cổ phiếu Công ty Cổ phần Rạng Đông Films;
- Loại cổ phần:** Cổ phần phổ thông;
- Mệnh giá:** 10.000 đồng/cổ phần;
- Phương thức phát hành:** Phát hành cổ phiếu riêng lẻ cho nhà đầu tư chiến lược;
- Số lượng dự kiến phát hành:** 5.000.000 (Năm triệu) cổ phần;
- Giá phát hành:** ĐHCĐ uỷ quyền cho HĐQT quyết định giá phát hành phù hợp với thị trường vào thời điểm phát hành;
- Tổng giá trị dự kiến huy động:** ĐHCĐ uỷ quyền cho HĐQT quyết định giá trị phát hành phù hợp với thị trường vào thời điểm phát hành và/hoặc không thấp hơn 50.000.000.000 (năm mươi tỷ) đồng;
- Thời gian phát hành:** ĐHCĐ uỷ quyền cho HĐQT quyết định thời điểm phù hợp để chào bán cổ phiếu riêng lẻ, dự kiến trong năm 2022, chậm nhất hết Quý 1 năm 2023;
- Đối tượng phát hành:** ĐHCĐ uỷ quyền cho HĐQT quyết định chào bán cho các nhà đầu tư chiến lược. Các cổ đông hiện hữu từ bỏ quyền ưu tiên mua cổ phần của đợt tăng vốn này;
- Hạn chế chuyển nhượng:** Toàn bộ số cổ phần phát hành cho nhà đầu tư chiến lược bị hạn chế chuyển nhượng trong vòng 3 (ba) năm kể từ thời điểm hoàn thành đợt phát hành;
- Mục đích sử dụng vốn:**
- Tăng nguồn vốn lưu động để nâng cao khả năng cạnh tranh trên thị trường;
  - Tăng năng lực tài chính: Bổ sung nguồn vốn kinh doanh để gia tăng năng lực tài chính vững mạnh hơn;
  - Tăng vốn cho hoạt động đầu tư: Công ty Cổ phần

Rạng Đông Films sẽ có thêm nguồn vốn để thực hiện hoạt động đầu tư nhằm gia tăng lợi nhuận trong dài hạn;

**Xử lý cổ phần lẻ và cổ phiếu không được phân phối hết:** HĐQT ủy quyền cho HĐQT quyết định xử lý cổ phần lẻ và cổ phiếu không được phân phối hết như sau:

- Đối với số cổ phiếu không chào bán hết (nếu có) sẽ được HĐQT thực hiện phân phối số cổ phiếu này cho các đối tượng khác mà HĐQT thấy là phù hợp theo nguyên tắc giá phát hành không thấp hơn giá phát hành cho nhà đầu tư chiến lược và đảm bảo tuân thủ đúng các quy định của pháp luật hiện hành;
- Trong trường hợp hết hạn phân phối cổ phiếu theo quy định của pháp luật (bao gồm cả thời gian gia hạn (nếu có)), nếu vẫn còn cổ phần chưa phân phối hết thì số cổ phần chưa phân phối hết này sẽ bị hủy và HĐQT ra quyết định kết thúc đợt phát hành.

#### **IV. PHÊ DUYỆT VÀ ỦY QUYỀN CHO HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ:**

Ủy quyền cho HĐQT thực hiện việc phát hành cổ phiếu riêng lẻ tại Công ty Cổ phần Rạng Đông Films và quyết định tất cả các vấn đề liên quan đến đợt phát hành, cụ thể như sau:

- Lựa chọn đại lý phát hành, đại lý thanh toán, bên bảo lãnh phát hành (nếu có), tổ chức tư vấn luật và bên thứ ba khác liên quan đến việc phát hành;
- Đàm phán và quyết định lựa chọn nhà đầu tư chiến lược với các tiêu chí và tiêu chuẩn cụ thể bao gồm nhưng không giới hạn: (i) Phù hợp với định hướng chiến lược phát triển của Công ty Cổ phần Rạng Đông Films, (ii) Năng lực tài chính vững mạnh, (iii) Hỗ trợ Công ty Cổ phần Rạng Đông Films nâng cao khả năng quản trị sản xuất kinh doanh và nâng cao hiệu quả vận hành;
- Đàm phán và quyết định các điều khoản và điều kiện cụ thể của cổ phiếu phổ thông bao gồm nhưng không giới hạn: (i) giá chào bán, (ii) giá trị huy động, (iii) các điều khoản và điều kiện khác phù hợp với điều kiện thị trường và quyền lợi của các bên;
- Ký kết và thực hiện các thoả thuận, hợp đồng có liên quan để thực hiện đợt phát hành theo phương án nêu trên;
- Thực hiện tất cả các công việc có liên quan đến việc phát hành cổ phiếu riêng lẻ đúng quy định hiện hành;
- Rà soát và chỉnh sửa phương án phát hành theo yêu cầu của cơ quan có thẩm quyền phù hợp với các quy định của pháp luật;
- Sửa đổi Điều lệ Công ty Cổ phần Rạng Đông Films về phần vốn điều lệ và các thủ tục thay đổi đăng ký doanh nghiệp của Công ty Cổ phần Rạng Đông Films liên quan đến việc thay đổi vốn điều lệ theo kết quả của đợt phát hành nêu trên với Cơ quan nhà nước có thẩm quyền;
- Xử lý số cổ phần lẻ phát sinh và cổ phiếu không được phân phối hết (nếu có) như đã nêu trên;
- Quyết định các vấn đề khác và thực hiện các công việc khác mà HĐQT hoặc Chủ tịch HĐQT thấy là cần thiết liên quan tới việc phát hành;
- Trong trường hợp cần thiết, HĐQT được phép gia hạn thời gian phát hành nhưng không vượt quá 01 Quý;
- Tùy trường hợp cụ thể, HĐQT được ủy quyền cho Tổng Giám Đốc để thực hiện một hoặc một số công việc cụ thể nêu trên.

Đại hội biểu quyết thông qua với kết quả như sau:

- Số phiếu tán thành là 36.488.718 phiếu, chiếm tỷ lệ 100%.
- Số phiếu không tán thành là 0 phiếu, chiếm tỷ lệ 0%.
- Số phiếu có ý kiến khác là 0 phiếu, chiếm tỷ lệ 0%.

**Nội dung 16. Thông qua Tờ trình về việc Miễn nhiệm Thành viên HĐQT.**

Thông qua việc miễn nhiệm Thành viên Hội đồng quản trị kể từ ngày 08/05/2022 đối với:

Bà Lê Thị Thanh Thủy

CCCD số: 092174003628

Ngày cấp: 30/11/2020 Nơi cấp: Cục Cảnh sát quản lý hành chính về trật tự xã hội

Địa chỉ thường trú: Số 07 Đường 160, Phường Tăng Nhơn Phú A, Tp. Thủ Đức, Tp. Hồ Chí Minh.

Đại hội biểu quyết thông qua với kết quả như sau:

- Số phiếu tán thành là 36.488.718 phiếu, chiếm tỷ lệ 100%.
- Số phiếu không tán thành là 0 phiếu, chiếm tỷ lệ 0%.
- Số phiếu có ý kiến khác là 0 phiếu, chiếm tỷ lệ 0%.

**Nội dung 17. Thông qua Tờ trình về việc Bầu cử bổ sung Thành viên HĐQT nhiệm kỳ 2018-2023.**

Chấp thuận bầu cử bổ sung 01 (một) thành viên Hội đồng quản trị thay thế thành viên được Đại hội đồng cổ đông chấp thuận miễn nhiệm theo quy định và việc đề cử ứng cử viên.

\* Thông tin ứng cử viên: (Bản Thông tin lý lịch kèm theo)

- Họ và tên: BUI ĐẮC THIÊN

- Giới tính: Nam

- Ngày sinh: 19/02/1960

- Dân tộc: Kinh

- Quốc tịch: Việt Nam

- Chứng minh nhân dân số: 022576663

- Ngày cấp: 04/07/2007

- Nơi cấp: Công An Tp. Hồ Chí Minh

- Địa chỉ thường trú: 302B/3 Hoàng Hoa Thám, Phường 1, Quận Gò Vấp, Tp. Hồ Chí Minh

- Chỗ ở hiện tại: 302B/3 Hoàng Hoa Thám, Phường 1, Quận Gò Vấp, Tp. Hồ Chí Minh

- Trình độ học vấn: Đại học

- Trình độ chuyên môn: Cơ khí

- Quá trình công tác:

+ Năm 1978 đến năm 1988: Đi Bộ đội, cấp bậc Đại úy;

+ Năm 1988 đến năm 1993: Chuyên ngành học Đại học Nông Lâm Tp. Hồ Chí Minh;

+ Năm 1993 đến năm 2004: Cán bộ kỹ thuật, Phó Giám đốc, Giám đốc Nhà máy Nhựa 5, Công ty Nhựa Rạng Đông;

+ Năm 2004 đến Hiện nay: Phó Giám Đốc Nhà máy Nhựa 1, Phó Giám Đốc Nhà máy Nhựa Hóc Môn, Trưởng ban Kiểm soát nội bộ, Phó Giám đốc Quản lý Dự án, Người được ủy quyền công bố thông tin Công ty Cổ phần Rạng Đông Holding (Trước đây là Công ty Cổ phần Nhựa Rạng Đông)

- Hành vi vi phạm pháp luật: Không

- Quyền lợi mâu thuẫn với lợi ích công ty: Không

Đại hội biểu quyết thông qua với kết quả như sau:

- Số phiếu tán thành là 36.488.718 phiếu, chiếm tỷ lệ 100%.
- Số phiếu không tán thành là 0 phiếu, chiếm tỷ lệ 0%.
- Số phiếu có ý kiến khác là 0 phiếu, chiếm tỷ lệ 0%.

**VIII. BẦU CỬ THÀNH VIÊN HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ:**

**1. Ông Hà Thanh Thiên** đọc Quy chế bầu cử bổ sung Thành viên Hội đồng quản trị Công ty Cổ phần Rạng Đông Holding nhiệm kỳ 2018-2023 (Văn bản đính kèm)

Đại hội biểu quyết thông qua với kết quả như sau:

- Số phiếu tán thành là 36.488.718 phiếu, chiếm tỷ lệ 100%.
- Số phiếu không tán thành là 0 phiếu, chiếm tỷ lệ 0%.
- Số phiếu có ý kiến khác là 0 phiếu, chiếm tỷ lệ 0%.

**2. Ông Hà Thanh Thiên** giới thiệu Danh sách ứng cử viên bầu bổ sung Thành viên Hội đồng quản trị Công ty Cổ phần Rạng Đông Holding nhiệm kỳ 2018-2023 (*Bản Sơ yếu lý lịch ứng cử viên kèm theo*): Ông Bùi Đắc Thiện và đề nghị Đại hội cho ý kiến có đề cử thêm người nào khác để bầu vào Hội đồng quản trị. Đại hội không đề cử thêm.

Đại hội biểu quyết thông qua với kết quả như sau:

- Số phiếu tán thành là 36.488.718 phiếu, chiếm tỷ lệ 100%.
- Số phiếu không tán thành là 0 phiếu, chiếm tỷ lệ 0%.
- Số phiếu có ý kiến khác là 0 phiếu, chiếm tỷ lệ 0%.

**3. Ban Kiểm phiếu** tiến hành công tác bầu cử.

**4. Kết quả kiểm phiếu:**

STT	Họ và tên ứng cử viên	Tổng số phiếu biểu quyết	Tỷ lệ so với tổng số cổ phần tham dự Đại hội	Ghi chú
1	Bùi Đắc Thiện	36.488.718 phiếu	100%	

**6. Kết quả bầu cử:**

Căn cứ quy định của pháp luật, Điều lệ Công ty, Quy chế bầu cử và kết quả kiểm phiếu. Cá nhân có tên dưới đây đã trúng cử Thành viên Hội đồng quản trị Công ty Cổ phần Rạng Đông Holding nhiệm kỳ 2018-2023.

TT	Họ và tên	Ngày, tháng, năm sinh	Số CMND/CCCD, Ngày cấp, Nơi cấp	Địa chỉ thường trú
1	Bùi Đắc Thiện	19/02/1960	Số CMND: 022576663 Cấp ngày 04/07/2007 Nơi cấp: Công An Thành phố Hồ Chí Minh	302B/3 Hoàng Hoa Thám, Phường 1, Quận Gò Vấp, Thành phố Hồ Chí Minh

Đại hội biểu quyết thông qua với kết quả như sau:

- Số phiếu tán thành là 36.488.718 phiếu, chiếm tỷ lệ 100%.
- Số phiếu không tán thành là 0 phiếu, chiếm tỷ lệ 0%.
- Số phiếu có ý kiến khác là 0 phiếu, chiếm tỷ lệ 0%.

## IX. PHẦN KẾT THÚC ĐẠI HỘI

**1. Thông qua Biên bản và Nghị quyết Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2021.**

Bà Phạm Thùy Thương, đại diện Ban Thư ký đọc Biên bản Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2022.

Đại hội biểu quyết thông qua với kết quả như sau:

- Số phiếu tán thành là 36.488.718 phiếu, chiếm tỷ lệ 100%.
- Số phiếu không tán thành là 0 phiếu, chiếm tỷ lệ 0%.
- Số phiếu có ý kiến khác là 0 phiếu, chiếm tỷ lệ 0%.

Và đọc Nghị quyết Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2022.

Đại hội biểu quyết thông qua với kết quả như sau:

- Số phiếu tán thành là 36.488.718 phiếu, chiếm tỷ lệ 100%.
- Số phiếu không tán thành là 0 phiếu, chiếm tỷ lệ 0%.
- Số phiếu có ý kiến khác là 0 phiếu, chiếm tỷ lệ 0%.

**2. Bế mạc đại hội:**

Ông Hồ Đức Lam, thay mặt Chủ tịch đoàn tuyên bố bế mạc Đại hội.

Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2022 kết thúc vào lúc 12 giờ 00 phút cùng ngày. *thư*

THƯ KÝ

PHẠM THÙY THƯƠNG

T/M ĐHCĐ THƯỜNG NIÊN NĂM 2022

CHỦ TỊCH



HỒ ĐỨC LAM



**Nơi nhận:**

- UBCKNN; SGDHCM;
- Các TV HĐQT;
- UBKT; Ban TGD;
- Website RDP;
- Lưu.

Số: 137/NQ-ĐHĐCĐ/2022

Long An, ngày 07 tháng 05 năm 2022

**NGHỊ QUYẾT**  
**ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG THƯỜNG NIÊN NĂM 2022**  
**CÔNG TY CỔ PHẦN RẠNG ĐÔNG HOLDING**

- Căn cứ Luật Doanh nghiệp số: 59/2020/QH14 ngày 17/06/2020;
- Căn cứ Luật Chứng khoán số: 54/2019/QH14 ngày 26/11/2019;
- Căn cứ Nghị định số: 155/2020/NĐ-CP ngày 31/12/2020 của Chính phủ quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật Chứng khoán;
- Căn cứ Thông tư số: 116/2020/TT-BTC ngày 31/12/2020 của Bộ Tài chính hướng dẫn một số điều về quản trị công ty áp dụng với công ty đại chúng tại Nghị định số: 155/2020/NĐ-CP ngày 31/12/2020 của Chính Phủ quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật Chứng khoán;
- Căn cứ Thông tư số: 96/2020/TT-BTC ngày 16/11/2020 của Bộ Tài Chính, hướng dẫn công bố thông tin trên thị trường chứng khoán;
- Căn cứ Điều lệ của Công ty Cổ phần Rạng Đông Holding;
- Căn cứ Biên bản họp số: 136 /BBH-ĐHĐCĐ/2022 ngày 07/05/2022 của Đại Hội đồng cổ đông thường niên năm 2022 của Công ty Cổ phần Rạng Đông Holding.

**QUYẾT NGHỊ**

**Điều 1.** Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2022 Công ty Cổ phần Rạng Đông Holding nhất trí thông qua Nghị quyết với các nội dung như sau:

**Nội dung 1.** Thông qua Báo cáo của HĐQT về quản trị và kết quả hoạt động của HĐQT và từng thành viên HĐQT năm 2021.

Số lượng cổ phần biểu quyết tán thành: 36.488.718 cổ phần đạt tỉ lệ 100% tổng số cổ phần có quyền biểu quyết tham dự Đại hội.

**Nội dung 2.** Thông qua Báo cáo kết quả hoạt động sản xuất kinh doanh năm 2021 và kế hoạch sản xuất kinh doanh năm 2022.

Cụ thể năm 2021 và so sánh với năm 2020

STT	Chỉ tiêu	Đơn vị tính	Năm 2021	Năm 2020	Tỷ lệ (%) Năm 2021 / Năm 2020
1	Tổng Doanh thu	đồng	2.721.143.077.946	2.757.291.165.161	98,6%
2	Doanh thu thuần	đồng	2.711.376.159.826	2.744.310.549.655	98,7%
3	Tổng chi phí	đồng	2.683.414.261.942	2.754.090.098.605	97,4%
4	Lợi nhuận gộp	đồng	223.493.197.941	195.021.607.227	114,5%
5	Lợi nhuận trước thuế	đồng	52.834.934.920	8.736.652.528	604,7%
6	Lợi nhuận sau thuế	đồng	37.728.816.004	3.201.066.556	1.178,6%
7	Lãi cơ bản trên cổ phiếu	đồng	693	29	2.389,6%



So sánh thực hiện năm 2021 với kế hoạch năm 2021:

Stt	Chỉ tiêu	ĐVT	Kế hoạch 2021	Thực hiện 2021	Tỷ lệ (%)
					TH/KH
1	Doanh thu thuần	Tỷ đồng	2.170,26	2.711,37	125%
2	Tổng chi phí	Tỷ đồng	2.110,55	2.673,65	127%
3	Lợi nhuận sau thuế	Tỷ đồng	59,74	37,72	63%

Mục tiêu doanh thu, lợi nhuận năm 2022

STT	Chỉ tiêu	Đơn vị tính	Thực hiện Năm 2021	Kế hoạch Năm 2022	Tỷ lệ (%) KH 2022 / TH 2021
1	Tổng Doanh thu	đồng	2.711.376.159.826	2.971.334.819.017	110%
2	Lợi nhuận gộp	đồng	223.493.197.941	324.171.175.607	145%
3	EBITDA	đồng	202.614.095.338	263.689.692.206	130%
4	Lợi nhuận trước thuế	đồng	52.834.934.920	87.158.670.572	165%
5	Lợi nhuận sau thuế	đồng	37.728.816.004	70.216.506.293	186%

Số lượng cổ phần biểu quyết tán thành: 36.488.718 cổ phần đạt tỉ lệ 100% tổng số cổ phần có quyền biểu quyết tham dự Đại hội.

**Nội dung 3. Thông qua Báo cáo hoạt động của Ủy ban Kiểm toán năm 2021.**

Số lượng cổ phần biểu quyết tán thành: 36.488.718 cổ phần đạt tỉ lệ 100% tổng số cổ phần có quyền biểu quyết tham dự Đại hội.

**Nội dung 4. Thông qua Báo cáo tài chính năm 2021 đã được Công ty TNHH Dịch Vụ Tư Vấn Tài Chính Kế Toán và Kiểm Toán Nam Việt (AASCN) kiểm toán.**

Số lượng cổ phần biểu quyết tán thành: 36.488.718 cổ phần đạt tỉ lệ 100% tổng số cổ phần có quyền biểu quyết tham dự Đại hội.

**Nội dung 5. Thông qua Tờ trình về việc Lợi nhuận và chi trả cổ tức năm 2021.**

Căn cứ báo cáo tài chính hợp nhất năm 2021 đã được kiểm toán.

STT	Chỉ tiêu	Số tiền (đồng)
1	Lợi nhuận chưa phân phối năm nay. Trong đó:	
	- LNST chưa phân phối năm nay theo KQKD	33.031.615.015
	- LNST chưa phân phối lũy kế cuối kỳ trước	(106.765.890.422)
2	Lợi nhuận chưa phân phối lũy kế cuối năm 2021	(73.734.275.407)
3	Kế hoạch phân phối lợi nhuận như sau:	
	- Trích bổ sung quỹ đầu tư phát triển	-
	- Trích quỹ dự phòng tài chính	-
	- Trích quỹ khen thưởng phúc lợi	-
	- Chia cổ tức	-
4	LN chưa phân phối còn lại đến cuối 2021 sau khi trích lập các quỹ	(73.734.275.407)

Số lượng cổ phần biểu quyết tán thành: 36.488.718 cổ phần đạt tỉ lệ 100% tổng số cổ phần có quyền biểu quyết tham dự Đại hội.

**Nội dung 6. Thông qua Tờ trình về việc Lựa chọn Công ty kiểm toán độc lập cho niên độ tài chính năm 2022.**

Ủy quyền cho Hội đồng quản trị tiến hành đàm phán và lựa chọn một trong bốn Công ty kiểm toán được liệt kê dưới đây để ký kết hợp đồng thực hiện công tác kiểm toán báo cáo tài chính niên độ 2022:

1. Công ty TNHH Dịch vụ Tư vấn Tài chính Kế toán và Kiểm toán Nam Việt (AASCN)
2. Công ty TNHH PWC (Việt Nam)

3. Công ty TNHH Ernst & Young Việt Nam

4. Công ty TNHH KPMG

Số lượng cổ phần biểu quyết tán thành: 36.488.718 cổ phần đạt tỉ lệ 100% tổng số cổ phần có quyền biểu quyết tham dự Đại hội.

**Nội dung 7. Thông qua Tờ trình về việc Thù lao Hội đồng quản trị và trích quỹ thưởng Ban Điều hành năm 2022.**

**I. Thù lao Hội đồng quản trị**

Stt	Thành viên HĐQT	đồng/người/quý	đồng/người/năm
1	Chủ tịch Hội đồng quản trị	30.000.000	120.000.000
2	Thành viên Hội đồng quản trị	15.000.000	60.000.000
3	Thành viên độc lập Hội đồng quản trị	15.000.000	60.000.000

**II. Trích quỹ thưởng Ban Điều hành Công ty**

**1. Mức trích lập**

Căn cứ vào kế hoạch sản xuất kinh doanh và kết quả thực hiện của từng Công ty trong tập đoàn.

+ Nếu hoàn thành chỉ tiêu lợi nhuận sau thuế của năm thì được trích 2,5% lợi nhuận sau thuế.

+ Nếu hoàn thành vượt chỉ tiêu lợi nhuận sau thuế của năm thì được trích 2,5% trên lợi nhuận sau thuế đạt được và phần vượt chỉ tiêu lợi nhuận được trích 5% trên lợi nhuận sau thuế vượt.

+ Không hoàn thành, không trích.

**2. Quy chế thưởng Ban Điều hành**

Do Chủ tịch Hội đồng quản trị quyết định mức chia và tiêu thức chia.

Số lượng cổ phần biểu quyết tán thành: 36.488.718 cổ phần đạt tỉ lệ 100% tổng số cổ phần có quyền biểu quyết tham dự Đại hội.

**Nội dung 8. Thông qua Tờ trình về việc Điều chỉnh, bổ sung ngành nghề kinh doanh.**

1. Thông qua nội dung điều chỉnh ngành nghề kinh doanh của Công ty cho phù hợp quy định pháp luật.

STT	NỘI DUNG	
	HIỆN TẠI	ĐIỀU CHỈNH LẠI
1	6810 - Kinh doanh bất động sản, quyền sử dụng đất thuộc chủ sở hữu, chủ sử dụng hoặc đi thuê	6810 - Kinh doanh bất động sản, quyền sử dụng đất thuộc chủ sở hữu, chủ sử dụng hoặc đi thuê (trừ hoạt động đầu tư xây dựng hạ tầng nghĩa trang, nghĩa địa để chuyển nhượng quyền sử dụng đất gắn với hạ tầng)
2	4661 - Bán buôn nhiên liệu rắn, lỏng, khí và các sản phẩm liên quan (trừ kinh doanh xăng, dầu, khí dầu mỏ hóa lỏng LPG và các sản phẩm có liên quan)	4661 - Bán buôn nhiên liệu rắn, lỏng, khí và các sản phẩm liên quan (trừ kinh doanh xăng, dầu, khí dầu mỏ hóa lỏng LPG, các sản phẩm có liên quan và các hàng hóa tại danh mục A.16 Phụ lục I Nghị định 31/2021/NĐ-CP và danh mục các hàng hóa không được thực hiện quyền xuất khẩu, quyền nhập khẩu, quyền phân phối ban hành kèm theo Thông tư 34/2013/TT-BCT ngày 24/12/2013 của Bộ Công Thương)
3	4649 - Bán buôn đồ dùng khác cho gia đình <i>Chi tiết: Mua bán hàng gia dụng (trừ được phẩm)</i>	4649 - Bán buôn đồ dùng khác cho gia đình <i>Chi tiết: Mua bán hàng gia dụng (trừ được phẩm và các hàng hóa tại danh mục A.16 Phụ lục I Nghị định 31/2021/NĐ-CP và danh mục các hàng hóa không được thực hiện quyền xuất khẩu, quyền nhập khẩu, quyền phân phối ban hành kèm theo Thông tư</i>

34/2013/TT-BCT ngày 24/12/2013 của Bộ Công Thương)

2. Thông qua nội dung bổ sung ngành nghề kinh doanh của Công ty cụ thể như sau:

STT	TÊN NGÀNH NGHỀ	MÃ NGÀNH NGHỀ
1	Bán buôn máy móc, thiết bị và phụ tùng máy khác (không hoạt động tại trụ sở)	4659
2	Bán buôn vật liệu, thiết bị lắp đặt khác trong xây dựng (không hoạt động tại trụ sở)	4663
3	Bán buôn tổng hợp	4690
4	Hoạt động cho thuê tài chính	6491
5	Hoạt động dịch vụ tài chính khác chưa được phân vào đâu (trừ bảo hiểm và bảo hiểm xã hội)	6499
6	Cho thuê máy móc, thiết bị và đồ dùng hữu hình khác không kèm người điều khiển	7730
7	Cho thuê tài sản vô hình phi tài chính	7740

3. Ủy quyền cho Chủ tịch Hội đồng quản trị, Người đại diện theo pháp luật của Công ty tiến hành các thủ tục cần thiết theo quy định của pháp luật. Trong phạm vi ngành nghề đã được Đại hội đồng cổ đông thông qua, Chủ tịch Hội đồng quản trị, Người đại diện theo pháp luật có toàn quyền quyết định mọi vấn đề liên quan đến việc điều chỉnh, bổ sung ngành nghề kinh doanh chi tiết theo yêu cầu của các cơ quan nhà nước có thẩm quyền và/hoặc yêu cầu của pháp luật.

4. Giao cho Hội đồng quản trị tiến hành cập nhật nội dung điều chỉnh trong Điều lệ Công ty.

Số lượng cổ phần biểu quyết tán thành: 36.488.718 cổ phần đạt tỉ lệ 100% tổng số cổ phần có quyền biểu quyết tham dự Đại hội.

**Nội dung 9. Thông qua Tờ trình về việc Sửa đổi, bổ sung Điều lệ Công ty.**

- Thông qua các nội dung sửa đổi, bổ sung Điều lệ Công ty Cổ phần Rạng Đông Holding kèm theo.

- Giao cho Hội đồng quản trị Công ty thực hiện các thủ tục đăng ký/thông báo, công bố thông tin theo quy định của pháp luật toàn bộ nội dung của bản Điều lệ mới.

Số lượng cổ phần biểu quyết tán thành: 36.488.718 cổ phần đạt tỉ lệ 100% tổng số cổ phần có quyền biểu quyết tham dự Đại hội.

**Nội dung 10. Thông qua Tờ trình về việc Phương án phát hành cổ phiếu theo chương trình lựa chọn cho người lao động tại công ty.**

#### I. PHƯƠNG ÁN PHÁT HÀNH:

Tên cổ phiếu:	Cổ phiếu Công ty Cổ phần Rạng Đông Holding;
Loại cổ phiếu:	Cổ phiếu phổ thông;
Mệnh giá:	10.000 đồng/cổ phiếu;
Tổng số cổ phiếu đã phát hành:	49.069.803 cổ phiếu;
Tổng số cổ phiếu đang lưu hành:	49.069.803 cổ phiếu;
Số lượng cổ phiếu dự kiến phát hành:	299.844 cổ phiếu;
Tổng giá trị phát hành theo mệnh giá:	2.998.440.000 đồng;
Tỷ lệ phát hành:	0,61% tổng số lượng cổ phiếu đang lưu hành

<b>Nguồn vốn phát hành</b>	Từ quỹ đầu tư phát triển trên Báo cáo tài chính công ty mẹ năm 2021 đã được kiểm toán;			
	<b>Chỉ tiêu trên Báo cáo tài chính thời điểm ngày 31/12/2021</b>	<b>Số tiền (đồng)</b>	<b>Nguồn tài trợ (đồng)</b>	<b>Số dư còn lại sau khi tài trợ (đồng)</b>
	Quỹ đầu tư phát triển	2.998.440.000	2.998.449.697	9.697
<b>Hình thức phát hành:</b>	Phát hành cổ phiếu thưởng cho cán bộ nhân viên theo chương trình lựa chọn cho người lao động tại công ty ;			
<b>Đối tượng phát hành:</b>	ĐHĐCĐ uỷ quyền cho HĐQT quyết định tiêu chí, tiêu chuẩn và danh sách cán bộ nhân viên được phát hành cổ phiếu thưởng theo chương trình lựa chọn cho người lao động tại công ty;			
<b>Hạn chế chuyển nhượng:</b>	ĐHĐCĐ uỷ quyền cho HĐQT quyết định thời gian hạn chế chuyển nhượng nhưng không thấp hơn 12 tháng kể từ thời điểm hoàn tất phát hành;			
<b>Thời gian thực hiện:</b>	Chậm nhất vào Quý 1 - Năm 2023;			
<b>Mục đích:</b>	Thu hút nhân tài, tạo sự gắn bó và gắn kết lợi ích của người lao động với lợi ích công ty, tạo động lực cho cán bộ quản lý, người lao động trong sự phát triển bền vững của công ty ;			

## II. PHÊ DUYỆT VÀ ỦY QUYỀN CHO HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ:

Ủy quyền cho HĐQT quyết định tất cả các vấn đề liên quan đến kế hoạch phát hành cổ phiếu theo chương trình lựa chọn cho người lao động tại công ty, cụ thể như sau:

- Ban hành quy chế phát hành cho người lao động để thực hiện phương án này;
- Lập phương án phát hành chi tiết bao gồm nhưng không giới hạn: số lượng cổ phiếu phát hành, thời điểm phát hành và thời gian hạn chế chuyển nhượng phù hợp;
- Quyết định tiêu chí, tiêu chuẩn và danh sách cán bộ nhân viên đủ điều kiện tham gia chương trình và số lượng cổ phiếu phát hành cho từng cán bộ nhân viên;
- Thực hiện các thủ tục cần thiết để đăng ký phát hành cổ phiếu theo chương trình lựa chọn cho người lao động tại công ty với Ủy ban Chứng khoán Nhà nước ("SSC"), bổ sung hoặc sửa đổi phương án theo yêu cầu của SSC hoặc cho mục đích tuân thủ các quy định của pháp luật có liên quan (nếu có);
- Thực hiện các thủ tục cần thiết để lưu ký, niêm yết bổ sung số cổ phiếu phát hành theo chương trình lựa chọn cho người lao động tại công ty với Trung tâm Lưu ký Chứng khoán Việt Nam Chi nhánh tại Tp. Hồ Chí Minh và Sở Giao dịch Chứng khoán Tp. Hồ Chí Minh;
- Sửa đổi điều lệ công ty về phần vốn điều lệ và thực hiện các thủ tục tăng vốn điều lệ với Sở Kế hoạch và Đầu tư Tp. Hồ Chí Minh sau khi kết thúc đợt phát hành;
- Thông qua phương án đảm bảo việc phát hành cổ phiếu đáp ứng quy định về tỷ lệ sở hữu nước ngoài;
- Thực hiện các công việc khác có liên quan để hoàn thành các nội dung công việc được giao;
- Trong trường hợp cần thiết, HĐQT được phép gia hạn thời gian phát hành nhưng không vượt quá 01 Quý;
- Tuỳ từng trường hợp cụ thể, HĐQT được uỷ quyền lại cho Tổng Giám Đốc để thực hiện một hoặc một số công việc cụ thể nêu trên.

Số lượng cổ phần biểu quyết tán thành: 36.488.718 cổ phần đạt tỉ lệ 100% tổng số cổ phần có quyền biểu quyết tham dự Đại hội.

**Nội dung 11.** Thông qua Tờ trình về việc Phương án phát hành cổ phiếu cho cổ đông hiện hữu.

1. **Tổ chức phát hành:** Công ty Cổ phần Rạng Đông Holding;
2. **Loại chứng khoán phát hành:** Cổ phiếu phổ thông;
3. **Mệnh giá cổ phiếu:** 10.000 đồng/cổ phiếu;
4. **Mã chứng khoán:** RDP;
5. **Vốn điều lệ hiện nay:** 490.698.030.000 đồng;
6. **Tổng số lượng cổ phiếu đang lưu hành:** 49.069.803 cổ phiếu;
7. **Số lượng cổ phiếu dự kiến phát hành:** 19.627.921 cổ phiếu, tương ứng 40% số lượng cổ phiếu đang lưu hành;
8. **Tổng giá trị theo mệnh giá:** 196.279.210.000 đồng;
9. **Giá chào bán dự kiến:** 10.000 đồng/cổ phiếu;
10. **Cơ sở xác định giá chào bán:**
  - Giá trị sổ sách mỗi cổ phần của Công ty tại ngày 31/12/2021: 10.608 đồng/cổ phần (theo Báo cáo tài chính hợp nhất năm 2021 đã được kiểm toán);
  - Giá đóng cửa bình quân 30 phiên của cổ phiếu RDP (từ ngày 28/02/2022 đến ngày 08/04/2022): 15.091 đồng/cổ phần;

Trên cơ sở đó, căn cứ nhu cầu vốn của Công ty cũng như đảm bảo sự thành công của đợt chào bán, Hội đồng quản trị quyết định mức giá phát hành cho cổ đông hiện hữu sẽ thấp hơn giá đóng cửa bình quân 30 phiên từ ngày 28/02/2022 đến ngày 08/04/2022 với tỷ lệ chiết khấu là 33,74%;

11. **Đối tượng phát hành:** Cổ đông hiện hữu có tên trong danh sách cổ đông của RDP tại thời điểm chốt danh sách cổ đông theo quy định của pháp luật;

12. **Phương thức chào bán:** Chào bán cho cổ đông hiện hữu theo phương thức thực hiện quyền mua;

13. **Tỷ lệ thực hiện quyền cho cổ đông hiện hữu:** Tỷ lệ 10:4. Tại ngày chốt danh sách cổ đông để thực hiện quyền, cổ đông sở hữu 01 cổ phiếu sẽ được hưởng 01 quyền mua và cứ 10 quyền mua sẽ được mua 04 cổ phiếu phát hành;

Xử lý cổ phiếu lẻ phát sinh: Cổ phiếu phát hành cho cổ đông hiện hữu sẽ được làm tròn xuống đến hàng đơn vị, phần thập phân sẽ bị hủy bỏ;

Ví dụ: Cổ đông A sở hữu 201 cổ phiếu tại ngày chốt danh sách cổ đông. Với tỷ lệ thực hiện quyền 10:4, cổ đông A được mua thêm 80,4 cổ phiếu. Theo nguyên tắc tính toán trên, cổ đông A sẽ được mua 80 cổ phiếu, phần lẻ 0,4 cổ phiếu sẽ bị hủy bỏ;

Người sở hữu quyền mua có thể chuyển nhượng quyền mua cổ phần phát hành của mình cho người khác theo giá thỏa thuận của hai bên. Quyền mua chỉ được chuyển nhượng 1 lần (người nhận chuyển nhượng cổ phần không được chuyển nhượng tiếp cho người thứ ba);

14. **Phương thức xử lý cổ phiếu lẻ, cổ phiếu chưa phân phối hết:** Cổ phiếu chào bán cho cổ đông hiện hữu không được mua hết và/hoặc từ chối mua và/hoặc để hết hạn đóng tiền mua cổ phiếu mà không đóng tiền mua và số cổ phần lẻ phát sinh (nếu có) sẽ được phân phối tiếp cho các đối tượng khác với giá chào bán không thấp hơn giá chào bán cho cổ đông hiện hữu;

Đại hội đồng cổ đông ủy quyền cho Hội đồng quản trị tiếp tục tìm kiếm, lựa chọn Nhà đầu tư để phân phối tiếp số lượng cổ phiếu chào bán cho cổ đông hiện hữu không được mua hết và số cổ phần lẻ phát sinh, đảm bảo tuân thủ theo đúng quy định tại Điều 42, Nghị định 155/2020/NĐ-CP ngày 31/12/2020 cụ thể:

- Trường hợp chào bán cho tổ chức, cá nhân và người có liên quan từ 10% vốn điều lệ trở lên: Hội đồng quản trị thực hiện lấy ý kiến bằng văn bản để thông qua Danh sách Nhà đầu tư dự kiến phân phối;

- Trường hợp chào bán cho tổ chức, cá nhân và người có liên quan dưới 10% vốn điều lệ: Đại hội đồng cổ đông ủy quyền cho Hội đồng quản trị quyết định lựa chọn Nhà đầu tư và số lượng cổ phiếu được phân bổ cho từng Nhà đầu tư trên cơ sở các tiêu chí cụ thể như sau:

\* Là tổ chức, cá nhân trong nước và nước ngoài có tiềm lực về tài chính;  
 \* Có tỷ lệ sở hữu cổ phần của nhà đầu tư nước ngoài của Công ty phù hợp với quy định của pháp luật;

**15. Các hạn chế liên quan đến việc hạn chế chuyển nhượng cổ phần:**

- Cổ phiếu phát hành cho cổ đông hiện hữu sẽ không bị hạn chế chuyển nhượng;  
 - Trường hợp Công ty thực hiện phân phối cổ phiếu chưa chào bán hết cho các Nhà đầu tư có nhu cầu thì số cổ phiếu chào bán nêu trên sẽ bị hạn chế chuyển nhượng trong vòng 01 năm kể từ ngày hoàn thành đợt chào bán;

**16. Mức độ pha loãng cổ phần dự kiến sau khi phát hành:**

Bao gồm:

- Pha loãng thu nhập ròng trên mỗi cổ phần – EPS;  
 - Pha loãng giá trị sổ sách trên mỗi cổ phần;  
 - Pha loãng tỷ lệ nắm giữ và quyền biểu quyết;  
 - Pha loãng giá tham chiếu tại ngày giao dịch không hưởng quyền mua cổ phiếu phát hành thêm;

**\*\*\* Về pha loãng thu nhập ròng trên mỗi cổ phần – EPS:**

$$\text{Công thức tính: EPS (cơ bản)} = \frac{\text{Lợi nhuận sau thuế TNDN}}{\text{Số lượng cổ phần đang lưu hành}}$$

Số lượng cổ phần đang lưu hành	(1)	49.069.803
Số lượng cổ phần chào bán đợt này	(2)	19.627.921
Số lượng cổ phần lưu hành sau khi chào bán	(3) = (1) + (2)	68.697.724
Lợi nhuận sau thuế năm 2021	(4)	33.031.615.015
EPS trước khi chào bán	(5) = (4)/(1)	673
EPS sau khi chào bán	(6) = (4)/(3)	480

**\*\*\* Về pha loãng giá trị sổ sách trên mỗi cổ phần:**

Công thức tính:

$$\text{Giá trị sổ sách trên mỗi cổ phần} = \frac{\text{Vốn chủ sở hữu}}{\text{Số lượng cổ phần đang lưu hành}}$$

Tại ngày 31/12/2021. Giá trị sổ sách theo Báo cáo tài chính hợp nhất năm 2021 đã được kiểm toán là 10.608 đồng/cổ phần. Tại thời điểm kết thúc đợt phát hành, nếu tốc độ tăng của vốn chủ sở hữu thấp hơn tốc độ tăng số lượng cổ phần sau đợt phát hành (tối đa là 40%) thì giá trị sổ sách của cổ phần sẽ giảm;

**\*\*\* Về pha loãng tỷ lệ nắm giữ và quyền biểu quyết:**

Tỷ lệ nắm giữ và quyền biểu quyết của cổ đông hiện hữu sẽ bị giảm một tỷ lệ tương ứng với tỷ lệ mà cổ đông hiện hữu từ chối quyền mua trong đợt phát hành này (so với thời điểm trước ngày chốt danh sách thực hiện quyền mua cổ phiếu phát hành thêm);

**\*\*\* Về pha loãng giá tham chiếu tại ngày giao dịch không hưởng quyền mua cổ phiếu phát hành thêm:**

Sự điều chỉnh kỹ thuật vào ngày giao dịch không hưởng quyền của cổ phiếu Công ty để thực hiện phát hành cho cổ đông hiện hữu 19.627.921 cổ phiếu theo công thức sau:

$$P_{tc} = \frac{PR_{t-1} + (I \times P_r)}{1 + I}$$

Trong đó:  $P_{tc}$ , Giá tham chiếu của cổ phiếu RDP trong ngày giao dịch không hưởng quyền mua cổ phiếu trong đợt phát hành;

$PR_{t-1}$ , Giá chứng khoán phiên trước phiên giao dịch không hưởng quyền;

I, Tỷ lệ vốn tăng theo phát hành quyền mua cổ phiếu;

$P_r$ , Giá cổ phiếu bán cho người có quyền mua cổ phiếu;

Ví dụ: Giả sử giá cổ phiếu RDP vào ngày liền trước ngày giao dịch không hưởng quyền là 13.000 đồng/cổ phiếu ( $PR_{t-1}$ ). Tỷ lệ tăng vốn cho cổ đông hiện hữu trong đợt phát hành lần này là 10:4 với giá 10.000 đồng/cổ phần. Như vậy giá tham chiếu cổ phiếu RDP tại ngày giao dịch không hưởng quyền mua cổ phiếu trong đợt phát hành:

$$P_{tc} = \frac{13.000 + (40\% \times 10.000)}{1 + 40\%}$$

$$P_{tc} = 12.142 \text{ đồng/cổ phiếu}$$

**17. Phương án sử dụng vốn thu được từ đợt chào bán:**

Tổng số tiền dự kiến thu được: 196.279.210.000 đồng. Toàn bộ số tiền thu được sẽ được sử dụng cho việc đầu tư mở rộng công suất và máy móc thiết bị tại Công ty Cổ phần Rạng Đông Healthcare và tái cấu trúc tài chính tại công ty mẹ;

Đại hội đồng cổ đông ủy quyền cho Hội đồng quản trị căn cứ tình hình thực tế của Công ty để cân đối sử dụng số tiền thu được từ đợt chào bán chứng khoán, bao gồm nhưng không giới hạn quyết định phương án đầu tư chi tiết, ngân sách đầu tư cho từng hạng mục trong phương án, thời gian thực hiện,... đảm bảo phù hợp với kế hoạch phát triển chung của toàn Công ty;

**18. Phương án xử lý cổ phiếu không được phân phối hết:**

Đại hội đồng cổ đông ủy quyền cho Hội đồng quản trị quyết định xử lý cổ phiếu không được phân phối hết như sau:

- Đối với số cổ phiếu không chào bán hết (nếu có) sẽ được Hội đồng quản trị thực hiện phân phối số cổ phiếu này cho các đối tượng khác mà Hội đồng quản trị thấy là phù hợp theo nguyên tắc giá phát hành không thấp hơn giá phát hành cho Nhà đầu tư và đảm bảo tuân thủ đúng các quy định của pháp luật hiện hành;

- Trong trường hợp hết hạn phân phối cổ phiếu theo quy định của pháp luật (bao gồm cả thời gian gia hạn (nếu có)), nếu vẫn còn cổ phần chưa phân phối hết thì số cổ phần chưa phân phối hết này sẽ bị hủy và Hội đồng quản trị ra quyết định kết thúc đợt phát hành;

**19. Thời điểm thực hiện:** Từ Quý 2/2022 đến Quý 2/2023. Thời gian cụ thể giao cho Hội đồng quản trị quyết định căn cứ tình hình thực tế;

**20.** Trong trường hợp tỷ lệ sở hữu của cổ đông được Hội đồng quản trị tiếp tục phân phối cổ phiếu vượt quá tỷ lệ 25% tổng số cổ phiếu có quyền biểu quyết thì không thực hiện thủ tục chào mua công khai;

**21. Ủy quyền cho Hội đồng quản trị:**

- Lựa chọn thời điểm phát hành cụ thể và thực hiện các thủ tục cần thiết liên quan đến việc hoàn tất phương án phát hành, xin phép phát hành và triển khai thực hiện theo đúng quy định của Điều lệ Công ty và pháp luật hiện hành;

- Trong trường hợp cần thiết, Hội đồng quản trị được quyền điều chỉnh, sửa đổi các nội dung phương án phát hành này khi có ý kiến của cơ quan nhà nước có thẩm quyền đảm bảo phù hợp với quy định của pháp luật và Điều lệ Công ty. Giải trình hồ sơ xin phép phát hành gửi Ủy ban Chứng khoán Nhà nước và các cơ quan chức năng khác;

- Sửa đổi, bổ sung kế hoạch sử dụng vốn thu được, đảm bảo tuân thủ theo quy định của pháp luật, phù hợp thực tế kinh doanh và mang lại hiệu quả cho Công ty;

- Thông qua phương án đảm bảo việc phát hành cổ phiếu đáp ứng quy định về tỷ lệ sở hữu nước ngoài;

- Xử lý số cổ phiếu lẻ; xử lý cổ phiếu không được đăng ký mua hết hay dừng đợt phát hành;

- Phê duyệt các hợp đồng và các tài liệu liên quan đến việc chào bán cổ phiếu;

- Thực hiện các thủ tục chốt danh sách cổ đông cho việc phát hành. Hoàn tất các thủ tục cần thiết để tăng vốn điều lệ của Công ty;

- Lập hồ sơ, thực hiện các thủ tục, công việc cần thiết để đăng ký niêm yết bổ sung với Sở Giao dịch Chứng khoán Tp. Hồ Chí Minh và đăng ký lưu ký với Trung tâm Lưu ký

Chứng khoán Chi nhánh tại Tp. Hồ Chí Minh số cổ phần được chào bán theo phương án nêu trên;

- Sửa đổi Điều lệ Công ty về phần vốn điều lệ và thực hiện các thủ tục thay đổi đăng ký doanh nghiệp của Công ty liên quan đến việc thay đổi vốn điều lệ theo kết quả của đợt phát hành nêu trên với Cơ quan nhà nước có thẩm quyền;

- Thông qua phương án đảm bảo việc phát hành cổ phiếu đáp ứng quy định về tỷ lệ sở hữu nước ngoài;

- Trong trường hợp cần thiết, Hội đồng quản trị được phép gia hạn thời gian phát hành nhưng không vượt quá 01 quý;

- Tùy trường hợp cụ thể, Hội đồng quản trị được uỷ quyền cho Tổng Giám Đốc để thực hiện một hoặc một số công việc cụ thể nêu trên.

Số lượng cổ phần biểu quyết tán thành: 36.488.718 cổ phần đạt tỉ lệ 100% tổng số cổ phần có quyền biểu quyết tham dự Đại hội.

**Nội dung 12. Thông qua Tờ trình về việc Phương án phát hành trái phiếu chuyển đổi.**

#### **I. PHƯƠNG ÁN PHÁT HÀNH:**

**Hình thức Trái phiếu:** Trái phiếu chuyển đổi;

**Loại tiền tệ phát hành:** Việt Nam Đồng (“vnd”);

**Tổng giá trị phát hành:** Tối đa 200.000.000.000 vnd (Hai trăm tỷ đồng);

**Mệnh giá Trái phiếu:** Dự kiến 100.000.000 vnd (Một trăm triệu đồng) hoặc mệnh giá khác do HĐQT quyết định;

**Thời gian phát hành:** Dự kiến thực hiện trong năm 2022, Quý 1 năm 2023. Thời điểm phát hành cụ thể do HĐQT quyết định phụ thuộc vào điều kiện thị trường và chấp thuận từ các cơ quan nhà nước;

**Kì hạn:** Tối đa 5 năm kể từ thời điểm phát hành;

**Lãi suất:** Lãi suất được HĐQT xác định theo tình hình thị trường vào thời điểm phát hành;

**Hình thức phát hành:** Trái phiếu được phát hành theo hình thức phù hợp với thông lệ thị trường Trái phiếu;

**Phương thức phát hành:** Trái phiếu được phát hành trực tiếp cho nhà đầu tư;

**Quyền chuyển đổi Trái phiếu của Công Ty:** Trái phiếu được chuyển đổi thành cổ phần phổ thông vào ngày đáo hạn, trừ trường hợp Công ty có thoả thuận khác được quy định cụ thể trong các điều khoản và điều kiện của Trái phiếu và các hợp đồng liên quan;

**Giá chuyển đổi:** Giá chuyển đổi sẽ do HĐQT quyết định tùy thuộc vào tình hình thị trường vào thời điểm phát hành và thoả thuận với nhà đầu tư;

**Tỷ lệ chuyển đổi:** Tỷ lệ chuyển đổi sẽ do HĐQT quyết định dựa trên giá chuyển đổi;

**Thời hạn chuyển đổi:** Tối đa 5 năm kể từ ngày phát hành, trừ trường hợp Công ty có thoả thuận khác được quy định cụ thể trong các điều khoản và điều kiện



của Trái phiếu và các hợp đồng liên quan;

**Quyền mua lại Trái phiếu của Công ty:** Do HĐQT quyết định tùy thuộc vào tình hình thị trường tại thời điểm phát hành;

**Phương án sử dụng vốn huy động từ đợt phát hành Trái phiếu:** Thực hiện theo phương án sử dụng vốn huy động từ phát hành Trái phiếu được phê duyệt bởi HĐQT;

**Các điều kiện khác:** Các điều kiện khác của Trái phiếu sẽ được qui định cụ thể trong các điều khoản và điều kiện của Trái phiếu và các hợp đồng, thoả thuận được ký kết nhằm mục đích phát hành Trái phiếu theo phương án phát hành do HĐQT hoặc người được HĐQT uỷ quyền bằng văn bản quyết định phù hợp với các quy định hiện hành.

## II. PHÊ DUYỆT VÀ UỶ QUYỀN CHO HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ:

Giao và uỷ quyền cho HĐQT toàn quyền quyết định và thực hiện các công việc cần thiết để triển khai việc phát hành Trái phiếu theo phương án đã nêu ở Điều I, bao gồm nhưng không giới hạn các công việc sau:

1. Quyết định nội dung chi tiết của phương án phát hành và quyết định các vấn đề liên quan tới việc phát hành Trái phiếu, bao gồm nhưng không giới hạn:
  - a. Quyết định các điều khoản và điều kiện cụ thể của Trái phiếu theo phương án phát hành, thời điểm phát hành trái phiếu, số lượng Trái phiếu phát hành thực tế, lựa chọn các bên tư vấn và thu xếp các khoản phí, chi phí liên quan đến việc phát hành Trái phiếu;
  - b. Đàm phán, ký kết và tổ chức thực hiện các hợp đồng, thoả thuận, tài liệu liên quan đến việc phát hành Trái phiếu theo phương án phát hành nêu trên;
  - c. Trao đổi và giải trình với các cơ quan, tổ chức có thẩm quyền về hồ sơ phát hành Trái phiếu;
  - d. Quyết định sửa đổi, bổ sung, điều chỉnh phương án phát hành và/hoặc các tài liệu khác liên quan đến việc phát hành Trái phiếu trong trường hợp cần thiết;
  - e. Quyết định việc chuyển đổi Trái phiếu, tỷ lệ chuyển đổi và giá chuyển đổi;
  - f. Xử lý cổ phần lẻ phát sinh (nếu có);
  - g. Quyết định việc mua lại Trái phiếu và giá mua lại;
  - h. Các vấn đề khác liên quan đến Trái phiếu (nếu có);
2. Quyết định các vấn đề liên quan đến việc sử dụng vốn huy động từ việc phát hành Trái phiếu (bao gồm việc sửa đổi, bổ sung, điều chỉnh kế hoạch sử dụng vốn huy động đính kèm với phương án phát hành);
3. Quyết định việc cung cấp thông tin, hồ sơ và tài liệu cho các bên tư vấn, các cơ quan, tổ chức, cá nhân liên quan;
4. Quyết định và triển khai các thủ tục cần thiết tại hoặc với các cơ quan, tổ chức, cá nhân tại Việt Nam, để triển khai thực hiện việc chào bán, phát hành Trái phiếu và phương án phát hành;
5. Thực hiện chế độ báo cáo và công bố thông tin liên quan đến quyết định phát hành Trái phiếu theo quy định hiện hành;
6. Thực hiện các công việc cần thiết khác nhằm chào bán và phát hành thành công Trái phiếu phù hợp với phương án phát hành;
7. Thực hiện thủ tục tăng vốn điều lệ theo thực tế kết quả chuyển đổi nêu trên với Sở Kế hoạch và Đầu tư Thành phố Hồ Chí Minh;

8. Thực hiện các thủ tục cần thiết để đăng ký niêm yết bổ sung số cổ phần thực tế phát hành để chuyển đổi toàn bộ Trái phiếu chuyển đổi theo phương án phát hành nêu trên;
9. Trong trường hợp cần thiết, HĐQT được phép gia hạn thời gian phát hành nhưng không vượt quá 01 Quý;
10. HĐQT có thể ủy quyền lại cho Tổng giám đốc với tư cách là Người đại diện theo pháp luật của Công Ty để thực hiện một hoặc một số nội dung được ĐHĐCĐ ủy quyền nêu trên.

Số lượng cổ phần biểu quyết tán thành: 36.488.718 cổ phần đạt tỉ lệ 100% tổng số cổ phần có quyền biểu quyết tham dự Đại hội.

**Nội dung 13. Thông qua Tờ trình về việc Phương án chuyển hình thức thuê đất từ Nhà nước cho thuê đất, trả tiền thuê đất hàng năm sang Nhà nước cho thuê đất, trả tiền thuê đất một lần và chuyển nhượng quyền sử dụng đất, quyền sở hữu công trình xây dựng gắn liền với đất.**

Thông qua việc chuyển hình thức thuê đất từ Nhà nước cho thuê đất, trả tiền thuê đất hàng năm sang Nhà nước cho thuê đất, trả tiền thuê đất một lần và chuyển nhượng quyền sử dụng đất, quyền sở hữu công trình xây dựng gắn liền với đất như sau:

### **I. THÔNG TIN VỀ TÀI SẢN SỞ HỮU DỰ KIẾN CHUYỂN NHƯỢNG (“Tài sản”):**

Căn cứ:

- Giấy chứng nhận quyền sử dụng đất số AD 659512, sổ vào sổ cấp GCN số T00035/1a, do Sở Tài nguyên và Môi trường Tp. Hồ Chí Minh cấp ngày 03/08/2007;

- Giấy chứng nhận quyền sở hữu công trình xây dựng hồ sơ gốc số 219/2008/GCN-QSHCTXD do Sở Xây dựng Tp. Hồ Chí Minh cấp ngày 03/12/2008.

1. Thửa đất số: 262,263;

2. Tờ bản đồ số: 70 (theo tài liệu năm 2003);

3. Địa chỉ thửa đất: Số 63 Võ Văn Bích, Ấp 11, Xã Tân Thạnh Đông, Huyện Củ Chi, Tp.

Hồ Chí Minh;

4. Diện tích: 14.979,4 m<sup>2</sup> (bằng chữ: Mười bốn nghìn chín trăm bảy mươi chín phẩy 4 mét vuông);

5. Hình thức sử dụng: Sử dụng riêng;

6. Thời gian sử dụng: Đến hết ngày 28 tháng 08 năm 2056;

7. Nguồn gốc sử dụng đất: Nhà nước cho thuê đất, trả tiền thuê đất hàng năm;

8. Công trình Xưởng sản xuất: Bao gồm nhà xưởng, nhà văn phòng, nhà vệ sinh, nhà tắm, xưởng sửa chữa, nhà bảo vệ.

### **II. GIÁ CHUYỂN NHƯỢNG:**

ĐHĐCĐ ủy quyền cho HĐQT quyết định giá chuyển nhượng căn cứ chứng thư thẩm định giá do đơn vị thẩm định giá cung cấp nhưng không thấp hơn giá mua vào cộng với các chi phí liên quan đến hoặc/và phát sinh từ việc chuyển nhượng tài sản (nếu có).

### **III. THỜI GIAN CHUYỂN NHƯỢNG:**

Chậm nhất hết Quý IV năm 2023.

### **IV. MỤC ĐÍCH CHUYỂN NHƯỢNG:**

Nguồn vốn cho đầu tư phát triển sản xuất, nguồn vốn lưu động.

### **V. PHÊ DUYỆT VÀ ỦY QUYỀN CHO HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ:**

Giao và ủy quyền cho HĐQT toàn quyền quyết định và thực hiện các công việc cần thiết để triển khai việc chuyển hình thức thuê đất từ Nhà nước cho thuê đất, trả tiền thuê đất hàng năm sang Nhà nước cho thuê đất, trả tiền thuê đất một lần và chuyển nhượng quyền sử dụng đất, quyền sở hữu công trình xây dựng gắn liền với đất, bao gồm nhưng không giới hạn các công việc sau:

1. Quyết định nội dung chi tiết của phương án chuyển hình thức thuê đất, chuyển nhượng và quyết định các vấn đề liên quan đến việc chuyển nhượng, bao gồm nhưng không giới hạn: hình thức và phương thức chuyển nhượng, tổ chức thực hiện phương án, lựa chọn đơn vị thẩm định & đấu giá, giá khởi điểm, phê duyệt kết quả thẩm định & đấu giá, thực hiện chuyển giao tài sản

sang bên tiếp nhận, xử lý tình huống trong trường hợp đấu giá không thành công và xử lý các tình huống phát sinh khác (nếu có) theo đúng quy định của pháp luật;

2. Quyết định các vấn đề liên quan đến việc sử dụng vốn thu được từ việc chuyển nhượng (bao gồm việc sửa đổi, bổ sung, điều chỉnh kế hoạch sử dụng vốn thu được đính kèm với phương án chuyển nhượng);

3. Quyết định việc cung cấp thông tin, hồ sơ và tài liệu cho các bên tư vấn, các cơ quan, tổ chức, cá nhân liên quan;

4. Quyết định và triển khai các thủ tục cần thiết tại hoặc với các cơ quan, tổ chức, cá nhân tại Việt Nam, để triển khai thực hiện phương án chuyển nhượng;

5. Thực hiện chế độ báo cáo và công bố thông tin theo quy định hiện hành;

6. HĐQT có thể ủy quyền lại cho Tổng giám đốc với tư cách là Người đại diện theo pháp luật của Công Ty để thực hiện một hoặc một số nội dung được ĐHĐCĐ ủy quyền nêu trên.

Số lượng cổ phần biểu quyết tán thành: 36.488.718 cổ phần đạt tỉ lệ 100% tổng số cổ phần có quyền biểu quyết tham dự Đại hội.

**Nội dung 14. Thông qua Tờ trình về việc Phương án phát hành cổ phiếu riêng lẻ tại Công ty Cổ phần Nhựa Rạng Đông Long An.**

Căn cứ kế hoạch kinh doanh của Công ty Cổ phần Nhựa Rạng Đông Long An

(Đơn vị: Tỷ đồng)

STT	Chỉ tiêu	Năm 2022	Năm 2023
1	Doanh thu	1.920	2.030
2	EBITDA	145	160
3	Lợi nhuận trước thuế	40	55

#### I. PHƯƠNG ÁN PHÁT HÀNH:

- Tên cổ phiếu:** Cổ phiếu Công ty Cổ phần Nhựa Rạng Đông Long An;
- Loại cổ phần:** Cổ phần phổ thông;
- Mệnh giá:** 10.000 đồng/cổ phần;
- Phương thức phát hành:** Phát hành cổ phiếu riêng lẻ cho nhà đầu tư chiến lược;
- Số lượng dự kiến phát hành:** 10.000.000 (Mười triệu) cổ phần;
- Giá phát hành:** ĐHĐCĐ ủy quyền cho HĐQT quyết định giá phát hành phù hợp với thị trường vào thời điểm phát hành;
- Tổng giá trị dự kiến huy động:** ĐHĐCĐ ủy quyền cho HĐQT quyết định giá trị phát hành phù hợp với thị trường vào thời điểm phát hành và/hoặc không thấp hơn 100.000.000.000 (một trăm tỷ) đồng;
- Thời gian phát hành:** ĐHĐCĐ ủy quyền cho HĐQT quyết định thời điểm phù hợp để chào bán cổ phiếu riêng lẻ, dự kiến trong năm 2022, chậm nhất hết Quý 1 năm 2023;
- Đối tượng phát hành:** ĐHĐCĐ ủy quyền cho HĐQT quyết định chào bán cho các nhà đầu tư chiến lược. Các cổ đông hiện hữu từ bỏ quyền ưu tiên mua cổ phần của đợt tăng vốn này;
- Hạn chế chuyển nhượng:** Toàn bộ số cổ phần phát hành cho nhà đầu tư chiến lược bị hạn chế chuyển nhượng trong vòng 3 (ba) năm kể từ thời điểm hoàn thành đợt phát hành;

**Mục đích sử dụng vốn:**

- Tăng nguồn vốn lưu động để nâng cao khả năng cạnh tranh trên thị trường;
- Tăng năng lực tài chính: Bổ sung nguồn vốn kinh doanh để gia tăng năng lực tài chính vững mạnh hơn;
- Tăng vốn cho hoạt động đầu tư: Công ty Cổ phần Nhựa Rạng Đông Long An sẽ có thêm nguồn vốn để thực hiện hoạt động đầu tư nhằm gia tăng lợi nhuận trong dài hạn;

**Xử lý cổ phần lẻ và cổ phiếu không được phân phối hết:**

ĐHĐCĐ uỷ quyền cho HĐQT quyết định xử lý cổ phần lẻ và cổ phiếu không được phân phối hết như sau:

- Đối với số cổ phiếu không chào bán hết (nếu có) sẽ được HĐQT thực hiện phân phối số cổ phiếu này cho các đối tượng khác mà HĐQT thấy là phù hợp theo nguyên tắc giá phát hành không thấp hơn giá phát hành cho nhà đầu tư chiến lược và đảm bảo tuân thủ đúng các quy định của pháp luật hiện hành;
- Trong trường hợp hết hạn phân phối cổ phiếu theo quy định của pháp luật (bao gồm cả thời gian gia hạn (nếu có)), nếu vẫn còn cổ phần chưa phân phối hết thì số cổ phần chưa phân phối hết này sẽ bị hủy và HĐQT ra quyết định kết thúc đợt phát hành.

**II. PHÊ DUYỆT VÀ ỦY QUYỀN CHO HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ:**

Uỷ quyền cho HĐQT thực hiện việc phát hành cổ phiếu riêng lẻ tại Công ty Cổ phần Nhựa Rạng Đông Long An và quyết định tất cả các vấn đề liên quan đến đợt phát hành, cụ thể như sau:

- Lựa chọn đại lý phát hành, đại lý thanh toán, bên bảo lãnh phát hành (nếu có), tổ chức tư vấn luật và bên thứ ba khác liên quan đến việc phát hành;
- Đàm phán và quyết định lựa chọn nhà đầu tư chiến lược với các tiêu chí và tiêu chuẩn cụ thể bao gồm nhưng không giới hạn: (i) Phù hợp với định hướng chiến lược phát triển của Công ty Cổ phần Nhựa Rạng Đông Long An, (ii) Năng lực tài chính vững mạnh, (iii) Hỗ trợ Công ty Cổ phần Nhựa Rạng Đông Long An nâng cao khả năng quản trị sản xuất kinh doanh và nâng cao hiệu quả vận hành;
- Đàm phán và quyết định các điều khoản và điều kiện cụ thể của cổ phiếu phổ thông bao gồm nhưng không giới hạn: (i) giá chào bán, (ii) giá trị huy động, (iii) các điều khoản và điều kiện khác phù hợp với điều kiện thị trường và quyền lợi của các bên;
- Ký kết và thực hiện các thoả thuận, hợp đồng có liên quan để thực hiện đợt phát hành theo phương án nêu trên;
- Thực hiện tất cả các công việc có liên quan đến việc phát hành cổ phiếu riêng lẻ đúng quy định hiện hành;
- Rà soát và chỉnh sửa phương án phát hành theo yêu cầu của cơ quan có thẩm quyền phù hợp với các quy định của pháp luật;
- Sửa đổi Điều lệ Công ty Cổ phần Nhựa Rạng Đông Long An về phần vốn điều lệ và các thủ tục thay đổi đăng ký doanh nghiệp của Công ty Cổ phần Nhựa Rạng Đông Long An liên quan đến việc thay đổi vốn điều lệ theo kết quả của đợt phát hành nêu trên với Cơ quan nhà nước có thẩm quyền;
- Xử lý số cổ phần lẻ phát sinh và cổ phiếu không được phân phối hết (nếu có) như đã nêu trên;
- Quyết định các vấn đề khác và thực hiện các công việc khác mà HĐQT hoặc Chủ tịch HĐQT thấy là cần thiết liên quan tới việc phát hành;
- Trong trường hợp cần thiết, HĐQT được phép gia hạn thời gian phát hành nhưng không vượt quá 01 Quý;

- Tuỳ trường hợp cụ thể, HĐQT được uỷ quyền cho Tổng Giám Đốc để thực hiện một hoặc một số công việc cụ thể nêu trên.

Số lượng cổ phần biểu quyết tán thành: 36.488.718 cổ phần đạt tỉ lệ 100% tổng số cổ phần có quyền biểu quyết tham dự Đại hội.

**Nội dung 15. Thông qua Tờ trình về việc Phương án phát hành cổ phiếu riêng lẻ tại Công ty Cổ phần Rạng Đông Films.**

Căn cứ kế hoạch kinh doanh của Công ty Cổ phần Rạng Đông Films

(Đơn vị: Tỷ đồng)

STT	Chỉ tiêu	Năm 2022	Năm 2023
1	Doanh thu	600	650
2	EBITDA	60	65
3	Lợi nhuận trước thuế	20	25

**III. PHƯƠNG ÁN PHÁT HÀNH:**

- Tên cổ phiếu:** Cổ phiếu Công ty Cổ phần Rạng Đông Films;
- Loại cổ phần:** Cổ phần phổ thông;
- Mệnh giá:** 10.000 đồng/cổ phần;
- Phương thức phát hành:** Phát hành cổ phiếu riêng lẻ cho nhà đầu tư chiến lược;
- Số lượng dự kiến phát hành:** 5.000.000 (Năm triệu) cổ phần;
- Giá phát hành:** ĐHCĐ uỷ quyền cho HĐQT quyết định giá phát hành phù hợp với thị trường vào thời điểm phát hành;
- Tổng giá trị dự kiến huy động:** ĐHCĐ uỷ quyền cho HĐQT quyết định giá trị phát hành phù hợp với thị trường vào thời điểm phát hành và/hoặc không thấp hơn 50.000.000.000 (năm mươi tỷ) đồng;
- Thời gian phát hành:** ĐHCĐ uỷ quyền cho HĐQT quyết định thời điểm phù hợp để chào bán cổ phiếu riêng lẻ, dự kiến trong năm 2022, chậm nhất hết Quý 1 năm 2023;
- Đối tượng phát hành:** ĐHCĐ uỷ quyền cho HĐQT quyết định chào bán cho các nhà đầu tư chiến lược. Các cổ đông hiện hữu từ bỏ quyền ưu tiên mua cổ phần của đợt tăng vốn này;
- Hạn chế chuyển nhượng:** Toàn bộ số cổ phần phát hành cho nhà đầu tư chiến lược bị hạn chế chuyển nhượng trong vòng 3 (ba) năm kể từ thời điểm hoàn thành đợt phát hành;
- Mục đích sử dụng vốn:**
- Tăng nguồn vốn lưu động để nâng cao khả năng cạnh tranh trên thị trường;
  - Tăng năng lực tài chính: Bổ sung nguồn vốn kinh doanh để gia tăng năng lực tài chính vững mạnh hơn;
  - Tăng vốn cho hoạt động đầu tư: Công ty Cổ phần Rạng Đông Films sẽ có thêm nguồn vốn để thực hiện hoạt động đầu tư nhằm gia tăng lợi nhuận trong dài hạn;

**Xử lý cổ phần lẻ và cổ phiếu không được phân phối hết:**

ĐHĐCĐ uỷ quyền cho HĐQT quyết định xử lý cổ phần lẻ và cổ phiếu không được phân phối hết như sau:

- Đối với số cổ phiếu không chào bán hết (nếu có) sẽ được HĐQT thực hiện phân phối số cổ phiếu này cho các đối tượng khác mà HĐQT thấy là phù hợp theo nguyên tắc giá phát hành không thấp hơn giá phát hành cho nhà đầu tư chiến lược và đảm bảo tuân thủ đúng các quy định của pháp luật hiện hành;
- Trong trường hợp hết hạn phân phối cổ phiếu theo quy định của pháp luật (bao gồm cả thời gian gia hạn (nếu có)), nếu vẫn còn cổ phần chưa phân phối hết thì số cổ phần chưa phân phối hết này sẽ bị hủy và HĐQT ra quyết định kết thúc đợt phát hành.

#### **IV. PHÊ DUYỆT VÀ ỦY QUYỀN CHO HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ:**

Ủy quyền cho HĐQT thực hiện việc phát hành cổ phiếu riêng lẻ tại Công ty Cổ phần Rạng Đông Films và quyết định tất cả các vấn đề liên quan đến đợt phát hành, cụ thể như sau:

- Lựa chọn đại lý phát hành, đại lý thanh toán, bên bảo lãnh phát hành (nếu có), tổ chức tư vấn luật và bên thứ ba khác liên quan đến việc phát hành;
- Đàm phán và quyết định lựa chọn nhà đầu tư chiến lược với các tiêu chí và tiêu chuẩn cụ thể bao gồm nhưng không giới hạn: (i) Phù hợp với định hướng chiến lược phát triển của Công ty Cổ phần Rạng Đông Films, (ii) Năng lực tài chính vững mạnh, (iii) Hỗ trợ Công ty Cổ phần Rạng Đông Films nâng cao khả năng quản trị sản xuất kinh doanh và nâng cao hiệu quả vận hành;
- Đàm phán và quyết định các điều khoản và điều kiện cụ thể của cổ phiếu phổ thông bao gồm nhưng không giới hạn: (i) giá chào bán, (ii) giá trị huy động, (iii) các điều khoản và điều kiện khác phù hợp với điều kiện thị trường và quyền lợi của các bên;
- Ký kết và thực hiện các thoả thuận, hợp đồng có liên quan để thực hiện đợt phát hành theo phương án nêu trên;
- Thực hiện tất cả các công việc có liên quan đến việc phát hành cổ phiếu riêng lẻ đúng quy định hiện hành;
- Rà soát và chỉnh sửa phương án phát hành theo yêu cầu của cơ quan có thẩm quyền phù hợp với các quy định của pháp luật;
- Sửa đổi Điều lệ Công ty Cổ phần Rạng Đông Films về phần vốn điều lệ và các thủ tục thay đổi đăng ký doanh nghiệp của Công ty Cổ phần Rạng Đông Films liên quan đến việc thay đổi vốn điều lệ theo kết quả của đợt phát hành nêu trên với Cơ quan nhà nước có thẩm quyền;
- Xử lý số cổ phần lẻ phát sinh và cổ phiếu không được phân phối hết (nếu có) như đã nêu trên;
- Quyết định các vấn đề khác và thực hiện các công việc khác mà HĐQT hoặc Chủ tịch HĐQT thấy là cần thiết liên quan tới việc phát hành;
- Trong trường hợp cần thiết, HĐQT được phép gia hạn thời gian phát hành nhưng không vượt quá 01 Quý;
- Tùy trường hợp cụ thể, HĐQT được uỷ quyền cho Tổng Giám Đốc để thực hiện một hoặc một số công việc cụ thể nêu trên.

Số lượng cổ phần biểu quyết tán thành: 36.488.718 cổ phần đạt tỉ lệ 100% tổng số cổ phần có quyền biểu quyết tham dự Đại hội.

#### **Nội dung 16. Thông qua Tờ trình về việc Miễn nhiệm Thành viên Hội đồng quản trị.**

Thông qua việc miễn nhiệm Thành viên Hội đồng quản trị kể từ ngày 08/05/2022 đối với:

Bà Lê Thị Thanh Thủy

CCCD số: 092174003628

Ngày cấp: 30/11/2020 Nơi cấp: Cục Cảnh sát quản lý hành chính về trật tự xã hội

Địa chỉ thường trú: Số 07 Đường 160, Phường Tăng Nhơn Phú A, Tp. Thủ Đức, Tp. Hồ Chí Minh.

Số lượng cổ phần biểu quyết tán thành: 36.488.718 cổ phần đạt tỉ lệ 100% tổng số cổ phần có quyền biểu quyết tham dự Đại hội.

**Nội dung 17. Thông qua Tờ trình về việc Bầu cử bổ sung Thành viên Hội đồng quản trị nhiệm kỳ 2018-2023.**

Chấp thuận bầu cử bổ sung 01 (một) thành viên Hội đồng quản trị thay thế thành viên được Đại hội đồng cổ đông chấp thuận miễn nhiệm theo quy định và việc đề cử ứng cử viên.

\* Thông tin ứng cử viên: (Bản Thông tin lý lịch kèm theo)

- Họ và tên: BÙI ĐẮC THIỆN
- Giới tính: Nam
- Ngày sinh: 19/02/1960
- Dân tộc: Kinh
- Quốc tịch: Việt Nam
- Chứng minh nhân dân số: 022576663
- Ngày cấp: 04/07/2007
- Nơi cấp: Công An Tp. Hồ Chí Minh
- Địa chỉ thường trú: 302B/3 Hoàng Hoa Thám, Phường 1, Quận Gò Vấp, Tp. Hồ Chí Minh
- Chỗ ở hiện tại: 302B/3 Hoàng Hoa Thám, Phường 1, Quận Gò Vấp, Tp. Hồ Chí Minh
- Trình độ học vấn: Đại học
- Trình độ chuyên môn: Cơ khí
- Quá trình công tác:
  - + Năm 1978 đến năm 1988: Đi Bộ đội, cấp bậc Đại úy;
  - + Năm 1988 đến năm 1993: Chuyên ngành học Đại học Nông Lâm Tp. Hồ Chí Minh;
  - + Năm 1993 đến năm 2004: Cán bộ kỹ thuật, Phó Giám đốc, Giám đốc Nhà máy Nhựa 5, Công ty Nhựa Rạng Đông;
  - + Năm 2004 đến Hiện nay: Phó Giám Đốc Nhà máy Nhựa 1, Phó Giám Đốc Nhà máy Nhựa Học Môn, Trưởng ban Kiểm soát nội bộ, Phó Giám đốc Quản lý Dự án, Người được ủy quyền công bố thông tin Công ty Cổ phần Rạng Đông Holding (Trước đây là Công ty Cổ phần Nhựa Rạng Đông)
- Hành vi vi phạm pháp luật: Không
- Quyền lợi mâu thuẫn với lợi ích công ty: Không

Số lượng cổ phần biểu quyết tán thành: 36.488.718 cổ phần đạt tỉ lệ 100% tổng số cổ phần có quyền biểu quyết tham dự Đại hội.

**Nội dung 18. Thông qua danh sách trúng cử bổ sung Thành viên Hội đồng quản trị Công ty Cổ phần Rạng Đông Holding nhiệm kỳ 2018-2023.**

TT	Họ và tên	Ngày, tháng, năm sinh	Số CMND/CCCD, Ngày cấp, Nơi cấp	Địa chỉ thường trú
1	Bùi Đắc Thiện	19/02/1960	Số CMND: 022576663 Cấp ngày 04/07/2007 Nơi cấp: Công An Thành phố Hồ Chí Minh	302B/3 Hoàng Hoa Thám, Phường 1, Quận Gò Vấp, Thành phố Hồ Chí Minh

Số lượng cổ phần biểu quyết tán thành: 36.488.718 cổ phần đạt tỉ lệ 100% tổng số cổ phần có quyền biểu quyết tham dự Đại hội.

**Điều 2.** Ủy quyền cho Hội đồng quản trị Công ty Cổ phần Rạng Đông Holding tổ chức triển khai thực hiện các thủ tục đăng ký/thông báo, công bố thông tin liên quan đến các nội dung nêu tại Điều 1 trên đây theo quy định của pháp luật và báo cáo kết quả thực hiện cho kỳ Đại hội đồng cổ đông gần nhất.

**Điều 3.** Tất cả các cổ đông của Công ty Cổ phần Rạng Đông Holding, Thành viên Hội đồng quản trị, Thành viên Ủy ban kiểm toán, Ban Tổng giám đốc và toàn thể cán bộ nhân viên Công ty có trách nhiệm thi hành Nghị quyết này.

**Điều 4.** Nghị quyết này có hiệu lực kể từ ngày ký. *Thuy Duren*

T/M ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG  
CHỦ TỊCH HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ



*Hồ Đức Lam*

**Nơi nhận:**

- Cổ đông RDP;
- UBCKNN;
- SGDHCM;
- Các TV HĐQT;
- UBKT; Ban TGD;
- Website RDP;
- Lưu.

